



inogen®

Inogen Rove 6

MÁY TẠO OXY
DI ĐỘNG

Danh mục Hệ thống: IS-501
Danh mục Máy tạo oxy: IO-501










































HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

TIẾNG VIỆT

R_{ONLY} Thận trọng: Luật Liên bang Hoa Kỳ hạn chế việc bác sĩ bán hoặc yêu cầu bán thiết bị này. Cũng có thể được áp dụng ở các quốc gia khác.

BẢNG CHÚ GIẢI VỀ KÝ HIỆU

	Quy định của Liên bang Hoa Kỳ Hạn chế Bán Thiết bị này theo yêu cầu của Bác sĩ. Cũng có thể được áp dụng ở các Quốc gia khác		Bảo quản ở nơi Khô ráo
	Bộ phận Ứng dụng Kiểu BF		Chỉ Sử dụng Trong nhà hoặc Nơi Khô ráo, Không Để Bị Ướt
	Thiết bị Loại II		Nguồn AC
	Không để gần Ngọn lửa Trán (Máy tạo oxy); Không đốt (Pin)		Nguồn DC
	Không hút thuốc		Tham khảo hướng dẫn sử dụng/sổ tay
	Không để gần nơi có dầu mỡ		Nhà sản xuất
	Nhà nhập khẩu		Đại diện được Ủy quyền tại Cộng đồng Châu Âu/Liên minh Châu Âu
	Mặt này hướng lên		Cho biết việc sử dụng cáp nguồn DC của ô tô (BA-306)
	Tuân thủ quy định của Châu Âu		Cho biết không sử dụng trong môi trường chụp cộng hưởng từ (Magnetic Resonance Imaging, MRI)
	Nhà sản xuất Máy tạo Oxy Di động (Portable Oxygen Concentrator, POC) này đã xác định thiết bị này tuân thủ tất cả tiêu chí phê duyệt hiện hành của Cục Hàng không Liên bang (Federal Aviation Administration, FAA) đối với việc vận chuyển và sử dụng POC trên máy bay		Ủy ban Truyền thông Liên bang
	Thiết bị y tế		Nhận dạng Thiết bị Duy nhất
	Được bảo vệ không để ngón tay và các vật lớn hơn 0,5 inch (12,5 mm) chạm vào. Được bảo vệ khỏi nước nhỏ giọt ở góc dưới 15 độ so với phương thẳng đứng		Số Sê-ri
	Chợ biết phạm vi độ ẩm mà thiết bị y tế có thể tiếp xúc một cách an toàn		Trang web thông tin bệnh nhân Một số thông tin về việc sử dụng có sẵn trên web
	Cảnh báo hoặc thận trọng. Cần chú ý		Số Danh mục
	Bao bì có thể tái chế		Đánh giá Sự phù hợp của Vương quốc Anh
	Rác thải Thiết bị Điện và Điện tử Không thải bỏ chung với rác thải đô thị chưa được phân loại		Chợ biết giới hạn nhiệt độ tối đa và tối thiểu mà vật phẩm sẽ được bảo quản, vận chuyển hoặc sử dụng
	Ngày Sản xuất		Giới hạn áp suất khí quyển mà thiết bị y tế có thể tiếp xúc một cách an toàn (vận hành)
	Nội dung		Chứng nhận của Cơ quan An toàn Điện
	Đại diện được Ủy quyền của Thụy Sĩ		
	Mô tả Danh mục Sản phẩm	Đối với biểu tượng được hiển thị trên bảng giao diện người dùng, hãy tham khảo phần 7	

MỤC LỤC

BẢNG CHÚ GIẢI KÝ HIỆU.....	2
1. NỘI DUNG SẢN PHẨM VÀ HƯỚNG DẪN BẮT ĐẦU NHANH	4
2. GIỚI THIỆU.....	5
3. CHỈ ĐỊNH VÀ MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG.....	5
4. CHỈ DẪN AN TOÀN.....	6
5. MÔ TẢ VỀ INOGEN ROVE 6	9
6. HƯỚNG DẪN CHUNG.....	10
7. CHỈ BÁO BÁO ĐỘNG & BẢNG CHÚ GIẢI VỀ BIỂU TƯỢNG THIẾT BỊ	19
8. KHẮC PHỤC SỰ CỐ.....	25
9. TÙY CHỌN KẾT NỐI.....	25
10. VỆ SINH, CHĂM SÓC VÀ BẢO TRÌ	27
11. SỬA CHỮA VÀ THẢI BỎ THIẾT BỊ.....	31
12. THÔNG SỐ KỸ THUẬT VÀ SẢN PHẨM	32
13. GIAO TIẾP KHÔNG DÂY, THÔNG SỐ KỸ THUẬT VÀ TUÂN THỦ.....	36
14. TUYÊN BỐ VỀ BẢO HÀNH CÓ GIỚI HẠN.....	37
15. NHÃN HIỆU VÀ TUYÊN BỐ TỪ CHỐI TRÁCH NHIỆM.....	38
16. THÔNG TIN LIÊN HỆ	38

1. NỘI DUNG SẢN PHẨM VÀ HƯỚNG DẪN BẮT ĐẦU NHANH

QUAN TRỌNG:

Hướng dẫn Bắt đầu Nhanh CHỈ mang tính chất tham khảo. Bắt buộc phải đọc hướng dẫn sử dụng đầy đủ trước khi sử dụng.

Trước khi bắt đầu, hãy xác nhận rằng hệ thống Máy tạo Oxy Di động Inogen Rove 6 của bạn bao gồm các thành phần sau:



1 x Inogen Rove 6™



1 x Túi đựng



1 x Cáp Nguồn DC (chỉ sử dụng mẫu máy của nhà sản xuất)



1 x Nguồn điện AC



1 x Hướng dẫn sử dụng



1 x Pin

QUAN TRỌNG: Đảm bảo bạn có nguồn cung cấp oxy dự phòng ngoài máy tạo oxy di động này

Nguồn cung cấp oxy dự phòng của bạn là gì? _____

KHÔNG SỬ DỤNG với máy tạo độ ẩm, máy thở khí dung, máy thở áp lực dương liên tục (Continuous Positive Airway Pressure, CPAP) hoặc sử dụng nối tiếp hoặc song song với bất kỳ thiết bị nào khác.

KHÔNG SỬ DỤNG gần ngọn lửa, khói hoặc bất cứ thứ gì dễ cháy.

KHÔNG SỬ DỤNG gần các chất gây ô nhiễm, khói, ngọn lửa, thuốc gây mê dễ cháy, chất tẩy rửa hoặc hơi hóa chất.

KHÔNG SỬ DỤNG trong môi trường nơi máy tạo oxy của bạn có thể bị chìm trong nước.

KHÔNG SỬ DỤNG gần dầu mỡ hoặc các sản phẩm từ dầu mỡ.

SỬ DỤNG THIẾT BỊ CỦA BẠN

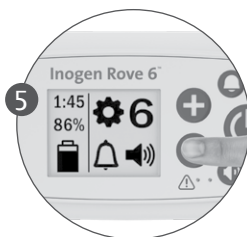
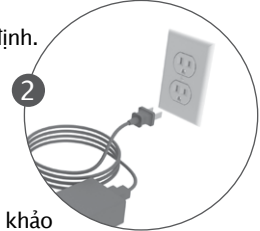
1. Trượt trên pin tương thích và đảm bảo rằng máy tạo oxy của bạn ở vị trí thông thoáng.
2. Kết nối máy tạo oxy của bạn với nguồn AC.
3. Kết nối một ống thông thích hợp với máy tạo oxy của bạn.
4. Nhấn và giữ nút nguồn để bật máy tạo oxy.
5. Thiết lập cài đặt lưu lượng theo tốc độ do chuyên gia lâm sàng của bạn quy định.

Sử dụng các nút “+” và “-” để điều chỉnh cài đặt lưu lượng.

Lưu ý: Lưu lượng là một “liều lượng” oxy (cài đặt sẽ do chuyên gia lâm sàng của bạn chỉ định).

6. Đặt ống thông mũi trên mặt và thở bình thường bằng mũi. Đèn màu xanh lá cây sẽ nhấp nháy mỗi khi phát hiện hơi thở.

THẬN TRỌNG Cài đặt Liều Xung không tính bằng lít mỗi phút, vui lòng tham khảo phần thận trọng trong 6.10 và phần 12.2 để biết cài đặt lưu lượng liều xung.



2. GIỚI THIỆU

Vui lòng tham khảo hướng dẫn này để biết chi tiết về cảnh báo, thận trọng, thông số kỹ thuật và thông tin bổ sung.

Quan trọng

Người dùng nên đọc toàn bộ hướng dẫn này trước khi vận hành Máy tạo Oxy Di động Inogen Rove 6. Việc không làm theo có thể dẫn đến thương tích cá nhân. Nếu bạn có thắc mắc về thông tin trong hướng dẫn sử dụng này hoặc về việc vận hành an toàn hệ thống này, hãy liên hệ với nhà cung cấp thiết bị của bạn.

Hướng dẫn sử dụng này cung cấp thông tin cho người dùng Máy tạo Oxy Di động Inogen Rove 6. Để cho ngắn gọn, các cụm từ “máy tạo oxy”, “POC”, “đơn vị” hoặc “thiết bị” đôi khi được sử dụng trong tài liệu này để chỉ Máy tạo Oxy Di động Inogen Rove 6. “Bệnh nhân” và “Người dùng” được sử dụng thay thế cho nhau.

3. CHỈ ĐỊNH VÀ MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG

3.1 MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG

Máy tạo Oxy Di động Inogen Rove 6 cung cấp nồng độ oxy bổ sung cao cho bệnh nhân cần trị liệu hô hấp theo kê toa. Bạn có thể sử dụng thiết bị này trong nhà, cơ quan, phương tiện và các phương thức đi lại khác.

Thiết bị này được sử dụng như một máy bổ sung oxy và không nhằm mục đích duy trì sự sống hoặc hỗ trợ sự sống.

3.2 CHỈ ĐỊNH SỬ DỤNG VÀ LỢI ÍCH LÂM SÀNG

Inogen Rove 6 được sử dụng theo kê toa cho những bệnh nhân cần bổ sung oxy để tăng độ bão hòa oxy trong máu.

3.3 CHỐNG CHỈ ĐỊNH

Thiết bị này sẽ được sử dụng như một máy bổ sung oxy và KHÔNG NHẪM mục đích duy trì sự sống hoặc hỗ trợ sự sống. CHỈ sử dụng sản phẩm này nếu bệnh nhân có khả năng tự thở và có thể hít vào và thở ra mà không cần sử dụng máy.

KHÔNG sử dụng kết hợp với thuốc gây mê dễ cháy hoặc vật liệu dễ cháy.

KHÔNG sử dụng thiết bị này ở bệnh nhân đã phẫu thuật mở khí quản.

KHÔNG sử dụng thiết bị này ở những người không thể kích hoạt thiết bị khi thở trong lúc nghỉ ngơi bình thường.

THẬN TRỌNG!

Nguy cơ bị thương nhẹ hoặc cảm thấy khó chịu

KHÔNG sử dụng thiết bị này cùng với máy tạo độ ẩm, máy thở khí dung hoặc CPAP, hoặc sử dụng song song hoặc nối tiếp với các máy tạo oxy hoặc thiết bị trị liệu oxy khác. Làm như vậy có thể gây giảm hiệu suất và làm hỏng thiết bị.

3.4 NHÓM ĐỐI TƯỢNG BỆNH NHÂN

Bệnh nhân cần bổ sung oxy. Bắt buộc phải có Kê toa.

3.5 TUỔI THỌ

Tuổi thọ dự kiến của thiết bị là 8 năm, ngoại trừ các bình (cột) phân tử lọc oxy có tuổi thọ dự kiến là 1 năm và có pin với tuổi thọ dự kiến là 500 chu kỳ sạc/xả đầy.

4. CHỈ DẪN AN TOÀN

CẢNH BÁO Các tuyên bố mô tả những phản ứng bất lợi nghiêm trọng và nguy cơ tiềm ẩn về an toàn.

THẬN TRỌNG Các tuyên bố kêu gọi mọi người chú ý thông tin liên quan đến bất kỳ dịch vụ chăm sóc đặc biệt nào được người hành nghề và/hoặc bệnh nhân thực hiện để sử dụng thiết bị an toàn và hiệu quả.

QUAN TRỌNG Các tuyên bố kêu gọi mọi người chú ý đến thông tin bổ sung quan trọng về thiết bị hoặc quy trình.

Để đảm bảo lắp đặt, lắp ráp và vận hành an toàn máy tạo oxy, PHẢI tuân theo các hướng dẫn này. Bệnh nhân là người dự kiến sẽ vận hành thiết bị.

4.1 CẢNH BÁO

Nguy cơ chấn thương hoặc thiết hại

- Thiết bị này tạo ra khí oxy được làm giàu, giúp đẩy nhanh quá trình đốt cháy. Không cho phép hút thuốc hoặc gần ngọn lửa trần trong phạm vi 2m (6,56 feet) tính từ thiết bị này khi đang sử dụng. Hút thuốc trong khi điều trị bằng oxy rất nguy hiểm và có khả năng dẫn đến bỏng mặt hoặc tử vong. Nếu bạn hút thuốc, bạn phải luôn tắt máy tạo oxy, tháo ống thông và rời khỏi phòng có đặt ống thông hoặc máy tạo oxy. Nếu không thể rời khỏi phòng, bạn phải đợi 10 phút sau khi luồng oxy dừng lại.
- Không sử dụng kết hợp với máy tạo độ ẩm, máy thở khí dung hoặc CPAP hoặc khi được kết nối với bất kỳ thiết bị nào khác. Làm như vậy có thể gây giảm hiệu suất và/hoặc làm hỏng thiết bị.
- Rove 6 Không an toàn trong môi trường Cộng Hưởng Từ (Magnetic Resonance, MR). Không tiếp xúc với thiết bị MRI hoặc các thiết bị khác tạo ra từ trường mạnh (ví dụ: chụp X-quang, chụp cắt lớp vi tính (computerized tomography, CT) hoặc các loại bức xạ khác).
- Bệnh nhân có trách nhiệm phải có nguồn oxy thay thế trong trường hợp mất điện hoặc hỏng hóc máy móc. Điều này cần được đánh giá khi bắt đầu liệu pháp oxy và dựa trên tình trạng của bệnh nhân, điều kiện môi trường sống và khả năng bệnh nhân được cung cấp lại nguồn cung cấp oxy bổ sung dự phòng. Các thuộc tính này cần được đánh giá lại định kỳ khi tình trạng của bệnh nhân thay đổi.
- Nếu bạn cảm thấy không khỏe hoặc không thoải mái, hoặc nếu máy tạo oxy không báo hiệu xung oxy và bạn không thể nghe và/hoặc cảm nhận được xung oxy, hãy tham khảo ý kiến của nhà cung cấp thiết bị và/hoặc bác sĩ NGAY LẬP TỨC.
- Oxy khiến các vật liệu dễ cháy. Không để ống thông mũi hoặc mặt nạ trên khăn trải giường hoặc đệm ghế, nếu máy tạo oxy được bật

nhưng không sử dụng. Tắt máy tạo oxy khi không sử dụng để tránh làm giàu oxy.

- Tránh sử dụng thiết bị khi có sự hiện diện của chất gây ô nhiễm, khói hoặc lửa. Không sử dụng thiết bị khi có sự hiện diện của thuốc gây mê dễ cháy, chất tẩy rửa hoặc hơi hóa chất khác. Không sử dụng bình xịt aerosol gần thiết bị.
- Không sử dụng nguồn điện, cáp nguồn hoặc phụ kiện khác ngoài những mục được chỉ định trong hướng dẫn sử dụng này. Việc sử dụng nguồn điện, cáp nguồn hoặc phụ kiện không được chỉ định có thể gây nguy hiểm về mặt an toàn và/hoặc làm giảm hiệu suất của thiết bị.
- Không sử dụng dầu, mỡ hoặc các sản phẩm từ dầu mỏ trên hoặc gần thiết bị, trên mặt hoặc phần ngực trên của bạn để tránh nguy cơ hỏa hoạn và bỏng. Chỉ sử dụng sữa dưỡng hoặc thuốc mỡ gốc nước tương thích với oxy trong quá trình thiết lập hoặc sử dụng trong liệu pháp oxy.
- Không bôi trơn các linh kiện, kết nối, hệ thống ống hoặc các phụ kiện khác của máy tạo oxy để tránh nguy cơ hỏa hoạn và bỏng.
- Để tránh nguy cơ nghẹt thở hoặc siết cổ, hãy để dây cách xa trẻ em và vật nuôi.
- Bệnh nhân có trách nhiệm kiểm tra pin định kỳ và thay thế khi cần thiết theo các hướng dẫn sử dụng này. Inogen không chịu trách nhiệm pháp lý đối với những người chọn không tuân thủ các khuyến nghị của nhà sản xuất.
- Để đảm bảo bạn nhận được lượng oxy trị liệu tùy theo bệnh trạng của mình, thiết bị phải (1) chỉ được sử dụng sau khi một cài đặt trở lên đã được xác định hoặc kê toa riêng cho bạn theo mức độ vận động cụ thể của bạn, (2) được sử dụng với kết hợp các bộ phận và phụ kiện cụ thể phù hợp với thông số kỹ thuật của nhà sản xuất máy tạo oxy và đã được sử dụng trong khi cài đặt của bạn được xác định.

- Cài đặt của các mẫu máy hoặc thương hiệu thiết bị trị liệu oxy khác có thể không tương ứng với cài đặt của thiết bị này.
- Cài đặt của thiết bị này có thể không tương ứng với cài đặt của các thiết bị cung cấp oxy lưu lượng liên tục.
- Việc sử dụng thiết bị này ở độ cao trên 3.048 m (10.000 feet) hoặc ngoài phạm vi nhiệt độ 5 – 40°C (41 – 104°F) hoặc độ ẩm tương đối trên 95% được cho là sẽ ảnh hưởng bất lợi đến tốc độ lưu lượng và tỷ lệ phần trăm của oxy và theo đó là chất lượng của liệu pháp oxy. Việc sử dụng thiết bị này ngay sau khi bảo quản ở nhiệt độ vượt quá phạm vi hoạt động cho phép có thể ảnh hưởng bất lợi đến hoạt động của thiết bị cho đến khi nhiệt độ trở lại phạm vi hoạt động cho phép. Gió hoặc gió lùa mạnh có thể ảnh hưởng bất lợi đến việc cung cấp chính xác liệu pháp oxy.
- Nếu thiết bị bị lỗi, điều này sẽ khiến bạn trở lại tình trạng trước đó trước khi bắt đầu liệu pháp oxy. Trạng thái này sẽ khác nhau đối với từng bệnh nhân.
- Nếu bạn không thể diễn tả cảm giác khó chịu, bạn có thể yêu cầu giám sát bổ sung và/hoặc hệ thống báo động phân tán để truyền đạt thông tin về cảm giác khó chịu và/hoặc tình trạng khẩn cấp về mặt y tế cho người chăm sóc chịu trách nhiệm của mình để tránh bị tổn hại.

4.2 THẬN TRỌNG

Nguy cơ chấn thương nhẹ hoặc khó chịu

- Việc sử dụng thiết bị này chưa được nghiên cứu ở nhóm đối tượng là trẻ em. Hãy tham khảo ý kiến bác sĩ trước khi sử dụng sản phẩm cho bệnh nhi.
- Các bộ phận và phụ kiện không tương thích có thể làm giảm hiệu suất hoặc gây hư hại và có thể làm mất hiệu lực bảo hành của bạn.
- Thiết bị này được thiết kế để cung cấp lưu lượng oxy có độ tinh khiết cao. Một cảnh báo mang tính tư vấn, "Oxygen Low (Oxy Thấp)", sẽ cho bạn biết nếu nồng độ oxy giảm xuống. Nếu báo động vẫn tiếp diễn, hãy liên hệ với nhà cung cấp thiết bị của bạn.
- Người kê toa phải xác định và ghi lại cài đặt lưu lượng oxy cho từng bệnh nhân, bao gồm cấu hình của thiết bị, các bộ phận của thiết bị và phụ kiện. Bệnh nhân có trách nhiệm kiểm tra với nhà cung cấp để đánh giá lại các cài đặt của liệu pháp nhằm xác định tính hiệu quả.
- Bệnh nhân có trách nhiệm lập kế hoạch về nguồn cấp oxy dự phòng khi đi du lịch; Inogen không chịu trách nhiệm pháp lý đối với bất kỳ sự gián đoạn nào trong việc cung cấp oxy nếu nguồn dự phòng không được đảm bảo.
- Bệnh nhân có trách nhiệm chỉ sử dụng các bộ phận và phụ kiện được đề cập trong hướng dẫn sử dụng này. Nếu sử dụng các bộ phận và phụ kiện không được khuyến nghị trong hướng dẫn sử dụng này, bệnh nhân sẽ phải chịu hoàn toàn trách nhiệm. Inogen không chịu trách nhiệm pháp lý đối với việc sử dụng các bộ phận và phụ kiện không được đề cập trong hướng dẫn sử dụng này.
- Bệnh nhân có trách nhiệm kiểm tra pin định kỳ và thay thế khi cần thiết theo các hướng dẫn sử dụng này. Inogen không chịu trách nhiệm pháp lý đối với những người chọn không tuân thủ các khuyến nghị của nhà sản xuất.
- Không sửa đổi thiết bị. Các bộ phận và phụ kiện không tương thích do sửa đổi có thể làm giảm hiệu suất hoặc gây hư hỏng và có thể làm mất hiệu lực bảo hành của bạn trừ khi được chỉ định hoặc hướng dẫn làm vậy.
- Không sử dụng sản phẩm này theo bất kỳ cách nào khác với mô tả trong các thông số kỹ thuật và mục đích sử dụng của hướng dẫn này, vì làm vậy có thể dẫn đến hư hỏng sản phẩm, mất chức năng của sản phẩm hoặc thương tích cá nhân.
- Không cản trở khí nạp vào hoặc khí thoát ra khi vận hành thiết bị. Việc chặn lưu thông không khí hoặc đặt thiết bị gần nguồn nhiệt có thể dẫn đến tích tụ nhiệt bên trong và tắt máy hoặc làm hỏng máy tạo oxy. Trong trường hợp hiệu suất của thiết bị thay đổi, vui lòng tham khảo phần khắc phục sự cố của tài liệu này.
- Không vận hành thiết bị khi chưa lắp bộ lọc hạt. Các hạt bị hút vào hệ thống có thể làm hỏng thiết bị.
- Không bảo quản bằng cách quấn dây xung quanh nguồn điện. Không lái xe, kéo hoặc đặt đồ vật lên trên dây. Làm như vậy có thể dẫn đến việc dây bị hỏng và không cung cấp điện cho máy tạo oxy được.
- Không sử dụng dây nguồn DC với cáp chia đầu tẩu sạc. Việc này có thể gây quá nhiệt cho dây nguồn DC.
- Không tháo rời nguồn điện. Điều này có thể dẫn đến hỏng bộ phận và/hoặc nguy cơ về an toàn.
- Không đặt bất cứ thứ gì vào cổng nguồn của thiết bị ngoài nguồn điện được cung cấp. Nếu sử dụng dây nối dài, hãy sử dụng dây

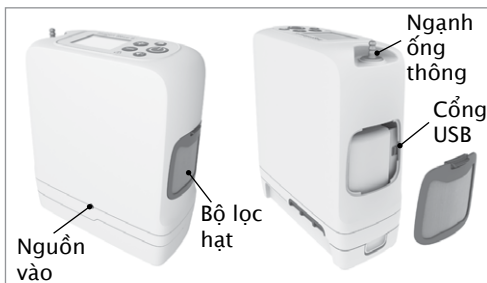
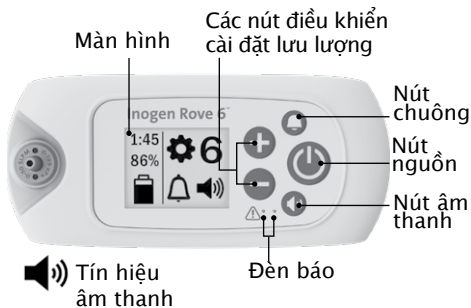
nối dài có Dấu của Tổ chức hợp tác giữa các Phòng thí nghiệm (Underwriters Laboratory, UL) và độ dày dây tối thiểu là 18 gauge. Không kết nối bất kỳ thiết bị nào khác với cùng một dây nối dài.

- Không đóng gói lại máy tạo oxy, phụ kiện hoặc hệ thống để vận chuyển trong bao bì không phải do Inogen cung cấp.
- Không khởi động ô tô khi đã kết nối dây nguồn DC. Điều này có thể dẫn đến xung đột điện áp, có thể làm tắt và/hoặc gây hỏng thiết bị.
- Không để thiết bị trong môi trường có thể đạt nhiệt độ cao, chẳng hạn như ô tô không có người ở trong môi trường có nhiệt độ cao.
- Không chạm vào các tiếp điểm điện chìm của Bộ sạc Pin Ngoài; hư hỏng các tiếp điểm có thể ảnh hưởng đến hoạt động của bộ sạc.
- Thiết bị phải luôn được giữ khô ráo. Việc tiếp xúc với nước có thể dẫn đến điện giật và/hoặc hư hỏng.
- Để tuổi thọ của bình (cột) phân tử lọc oxy được tối ưu, nên sử dụng sản phẩm thường xuyên.
- Pin của thiết bị đóng vai trò là nguồn điện thứ cấp trong trường hợp mất nguồn điện bên ngoài có kế hoạch hoặc đột xuất. Ngay cả khi vận hành thiết bị bằng nguồn điện bên ngoài, vẫn phải duy trì pin được lắp đúng cách trong thiết bị. Làm vậy sẽ giảm thiểu nguy cơ gián đoạn hoạt động và giữ cho bảo động luôn hoạt động.
- Nguồn điện nên được đặt ở nơi thông thoáng vì nó tản nhiệt dựa vào sự lưu thông không khí. Nguồn điện có thể bị nóng trong quá trình vận hành; nếu điều này xảy ra, hãy để nguội bớt trước khi xử lý để tránh thương tích.
- Đảm bảo ổ cắm điện của ô tô sạch và phích cắm của bộ điều hợp vừa khít, nếu không có thể xảy ra hiện tượng quá nhiệt.
- Đảm bảo rằng ổ cắm điện của ô tô được kết nối với cầu chì phù hợp theo yêu cầu nguồn điện của thiết bị (tối thiểu 15 Amp). Nếu ổ cắm điện không thể hỗ trợ tải 15 Amp, cầu chì có thể bị đứt hoặc ổ cắm có thể bị hỏng.
- Khi cấp điện cho thiết bị trong ô tô, hãy đảm bảo bảo động cơ của xe đang chạy trước khi kết nối dây nguồn DC với ổ cắm phụ DC. Vận hành thiết bị khi động cơ không chạy có thể làm cạn ắc quy của xe.
- Sự thay đổi độ cao (ví dụ: từ mực nước biển lên núi) có thể ảnh hưởng đến tổng lượng oxy cung cấp cho bệnh nhân. Tham khảo ý kiến bác sĩ của bạn trước khi di chuyển đến độ cao cao hơn hoặc thấp hơn để xác định xem có nên thay đổi cài đặt lưu lượng của bạn hay không.

5. MÔ TẢ VỀ INOGEN ROVE 6

Hệ thống Máy tạo Oxy Di động Inogen Rove 6 có thể bao gồm các phụ kiện sau: nguồn điện AC, cáp nguồn DC, bộ pin sạc và túi đựng.

Phần này nhằm giúp bạn làm quen với các thành phần và giao diện của thiết bị. Không thực hiện bất kỳ hành động nào trên hoặc với POC của bạn cho đến khi đọc hết Phần 6, Hướng dẫn Chung về Inogen Rove 6.



Nút nguồn

- Nhấn và giữ nút này sẽ bật và tắt thiết bị.

Các nút điều khiển cài đặt lưu lượng:

- Sử dụng các nút điều khiển cài đặt lưu lượng - hoặc + để thay đổi cài đặt.
- Có sáu cài đặt, từ 1 đến 6.

Nút kiểm soát âm lượng:

- Nhấn nút này sẽ thay đổi mức âm lượng từ 1 đến 4.

Nút chuông:

- Nhấn nút này sẽ bật và tắt báo động âm thanh *không phát hiện hơi thở* của thiết bị.
 - Khi chế độ này **BẬT**: Thiết bị sẽ báo động bằng tín hiệu âm thanh và hình ảnh khi không phát hiện thấy hơi thở trong 60 giây. Sau 60 giây, thiết bị sẽ vào 'chế độ xung tự động'. Khi phát hiện một hơi thở khác, thiết bị sẽ thoát khỏi 'chế độ xung tự động' và cung cấp bình thường khi hít vào.
 - Chế độ này được bật khi hình chiếc chuông "được hiển thị trên màn hình". Nếu mất điện, báo động âm thanh không phát hiện hơi thở vẫn được đặt ở chế độ ưa thích của người dùng.

Màn hình:

- Màn hình hiển thị thông tin về trạng thái của thiết bị như cài đặt lưu lượng, trạng thái nguồn, thời lượng pin và báo động.
- Trước khi sử dụng, hãy tháo nhãn của Ủy ban Truyền thông Liên bang (Federal Communications Commission, FCC) bám dính ra khỏi màn hình.

Đèn báo:

- **Đèn LED Phát hiện Hơi thở:** Đèn xanh lá cho biết phát hiện hơi thở.
- **Đèn LED Tín hiệu/Báo động:** Đèn vàng cho biết có sự thay đổi trạng thái hoạt động hoặc tình trạng có thể cần phản hồi (báo động).
- Đèn nhấp nháy được ưu tiên cao hơn đèn không nhấp nháy.

Tín hiệu âm thanh:

- Tín hiệu âm thanh (tiếng bíp) cho biết có sự thay đổi trong trạng thái hoạt động hoặc tình trạng có thể cần phản hồi (báo động).
- Tiếng bíp thường xuyên hơn cho biết tình trạng được ưu tiên hơn.

Bộ lọc hạt: Các bộ lọc phải luôn ở đúng vị trí trong quá trình vận hành để giữ cho không khí đi vào thiết bị không có các hạt lớn.

Ngạnh ống thông: Ống thông mũi kết nối với thiết bị thông qua ngạnh này.

Nguồn vào: Kết nối nguồn điện bên ngoài từ nguồn điện AC hoặc dây nguồn DC.

Cổng USB: Chỉ dành cho sử dụng dịch vụ.

6. HƯỚNG DẪN CHUNG

Nhà cung cấp sản phẩm phải đảm bảo rằng tất cả người dùng thiết bị này đều được cung cấp hướng dẫn sử dụng khi thích hợp.

CẢNH BÁO

Không sử dụng sản phẩm khi chưa tự trang bị hiểu biết thích hợp bằng cách đọc hướng dẫn này. Nếu bạn cần thêm thông tin sau khi đọc hướng dẫn sử dụng này, vui lòng liên hệ với nhà cung cấp thiết bị.

Luôn kiểm tra thiết bị và các thành phần của thiết bị xem có bất kỳ dấu hiệu hư hỏng nào trước khi sử dụng không.

CẢNH BÁO

Không sử dụng thiết bị hoặc bất kỳ bộ phận nào có dấu hiệu hư hỏng.

Quan trọng: Mặc dù hộp hoặc bao bì có thể có một số hư hỏng, chẳng hạn như vết rách hoặc móp, nhưng thiết bị có thể vẫn ở tình trạng sử dụng được. Nếu thiết bị hoặc bất kỳ phụ kiện nào có dấu hiệu hư hỏng, hãy liên hệ với nhà cung cấp máy tạo oxy tại nhà.

Trước khi bắt đầu, hãy kiểm tra để đảm bảo bạn có những bộ phận sau:

• Máy tạo oxy • Pin • Túi đựng • Nguồn điện AC • Cáp nguồn DC • Ống thông Mũi (mua riêng)

6.1 NGUYÊN LÝ VẬN HÀNH

Thiết bị này hoạt động bằng cách tách oxy ra khỏi không khí thông qua quy trình hấp thụ dao động áp suất (pressure swing adsorption, PSA). Không khí bình thường bao gồm 21% oxy; thiết bị này làm tăng lượng oxy lên tới 96% bằng cách loại bỏ nitơ và cô đặc lượng oxy đầu ra. Để thực hiện điều này, không khí được kéo vào thiết bị thông qua một máy nén khí nhỏ, nitơ được tách ra khỏi oxy và cuối cùng, oxy được thu thập và chuyển đến bệnh nhân thông qua từng nhịp hít thở.

Bởi vì oxy bạn hít thở đến từ môi trường xung quanh của bạn, nên việc giữ vệ sinh cho thiết bị đóng vai trò rất quan trọng. Mặc dù có nhiều bộ lọc được tích hợp trong thiết bị, nhưng việc để thiết bị của bạn tiếp xúc với môi trường bẩn và nhiều bụi sẽ làm giảm tuổi thọ của các bộ lọc, khiến bạn phải thay chúng thường xuyên hơn.

Thiết bị duy trì các yêu cầu hiệu suất thiết yếu sau đây mà không cần kiểm tra định kỳ:

1. Tình trạng bảo động khi việc cung cấp oxy, trong cả điều kiện bình thường và có một lỗi duy nhất, không nằm trong mức hiệu suất như được chỉ ra trong hướng dẫn này.
2. Tình trạng bảo động kỹ thuật khi có sự cố nguồn điện.
3. Tình trạng bảo động kỹ thuật khi pin gần cạn kiệt.
4. Tình trạng bảo động kỹ thuật khi nồng độ oxy dưới 82% thể tích.
5. Tình trạng bảo động kỹ thuật khi có trục trặc.
6. Việc cung cấp một liều lượng oxy, trong điều kiện bình thường hoặc có dấu hiệu hoạt động bất thường.

6.2 CHUẨN BỊ MÁY TẠO OXY ĐỂ SỬ DỤNG

QUAN TRỌNG: Đảm bảo rằng bạn có nguồn cung cấp oxy dự phòng ngoài máy tạo oxy di động này.

 **Nguồn cung cấp oxy dự phòng của bạn là gì?** _____

KHÔNG SỬ DỤNG với máy tạo độ ẩm, máy thở khí dung, CPAP hoặc sử dụng nối tiếp hoặc song song với bất kỳ thiết bị nào khác.

KHÔNG SỬ DỤNG gần ngọn lửa, khói hoặc bất cứ thứ gì dễ cháy.

KHÔNG SỬ DỤNG gần các chất gây ô nhiễm, khói, ngọn lửa, thuốc gây mê dễ cháy, chất tẩy rửa hoặc hơi hóa chất.

KHÔNG SỬ DỤNG trong môi trường nơi máy tạo oxy của bạn có thể bị chìm trong nước.

KHÔNG SỬ DỤNG gần dầu, mỡ hoặc các sản phẩm từ dầu mỡ.

1. Đảm bảo máy tạo oxy của bạn ở nơi thông thoáng

- Khí nạp vào và khí thoát ra phải có lối ra vào thông thoáng.
- Điều chỉnh hướng máy tạo oxy của bạn sao cho có thể nghe thấy bất kỳ báo động âm thanh nào.
- Luôn vận hành ở tư thế thẳng đứng.
- Đảm bảo các bộ lọc hạt được đặt ở cả hai bên của thiết bị.
- Đảm bảo bạn đang ở vị trí có thể nghe và/hoặc nhìn thấy bất kỳ báo động nào có thể xảy ra.

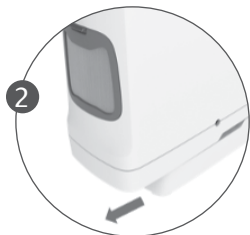


2. Lắp Pin

QUAN TRỌNG: Việc sử dụng sai dây có thể dẫn đến hỏa hoạn. Chỉ sử dụng dây tương thích từ nhà sản xuất.

Luôn phải lắp pin vào thiết bị để cấp nguồn dự phòng và cho phép sạc pin khi máy tạo oxy được cắm vào nguồn điện bên ngoài. Để lắp pin:

- Căn chỉnh pin với phần vỏ dưới đáy của thiết bị.
- Trượt pin vào vị trí cho đến khi bạn nghe thấy tiếng tách và chốt quay trở lại vị trí phía trên.
- Bạn sẽ nghe được một tiếng bíp và thấy các đèn báo cùng màn hình sáng lên trong thời gian ngắn trước khi tắt. Điều này có nghĩa là pin đã được kết nối thành công với máy tạo oxy của bạn.



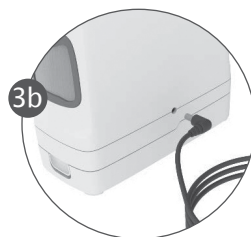
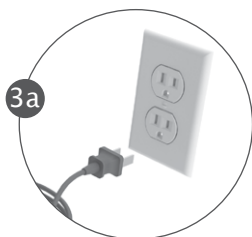
KHÔNG sử dụng pin khác ngoài pin được chỉ định trong hướng dẫn này.

3. Kết nối Nguồn Điện:

- Kết nối bộ đổi nguồn AC với cáp nguồn và cắm cáp nguồn vào ổ cắm âm tường tiêu chuẩn.
- Kết nối phích cắm đầu ra của nguồn điện với máy tạo oxy bằng cách cắm nó vào cổng nguồn nằm ở phía trước của máy tạo oxy.
- Bạn sẽ nghe được một tiếng bíp và thấy các đèn báo và màn hình hiển thị sáng lên trong giây lát trước khi tắt. Điều này có nghĩa là nguồn điện đã được kết nối thành công với máy tạo oxy của bạn.

KHÔNG sử dụng nguồn điện khác ngoài nguồn điện được chỉ định trong hướng dẫn này.

KHÔNG sử dụng dây cáp nguồn hoặc các phụ kiện không được chỉ định trong hướng dẫn này.



4. Kết nối một ống thông thích hợp với máy tạo oxy của bạn

- Nên sử dụng một ống thông lumen đơn có chiều dài lên đến 25 feet. Điều này đảm bảo phát hiện hơi thở và cung cấp oxy thích hợp.

QUAN TRỌNG: Tham khảo ý kiến bác sĩ của bạn nếu cần chuẩn độ bổ sung để đảm bảo cung cấp lượng oxy thích hợp khi sử dụng một ống thông cụ thể.

KHÔNG bôi trơn các linh kiện, kết nối, hệ thống ống hoặc các phụ kiện khác của máy tạo oxy.

- Kết nối ống thông mũi bằng cách đưa ống vào ngạnh kim loại của ống thông trên đỉnh của thiết bị.



- Thay ống thông của bạn thường xuyên để tránh nhiễm bẩn hoặc làm giảm hiệu suất ống thông. Xem ‘Thay thế Ống thông’ (phần 10.1) để biết thêm chi tiết.

6.3 SỬ DỤNG MÁY TẠO OXY CỦA BẠN

1. Bật máy tạo oxy của bạn bằng cách nhấn nút BẬT/TẮT

- Nhấn và giữ nút Nguồn cho đến khi bạn nghe thấy một tiếng bíp ngắn.
- Màn hình sẽ sáng lên và logo Inogen sẽ xuất hiện trên màn hình.

QUAN TRỌNG: Nếu đèn màn hình tắt ngay lập tức sau khi logo Inogen xuất hiện, nghĩa là bạn đã giữ nút nguồn chưa đủ lâu.

Hãy thử lại bằng cách nhấn và giữ nút nguồn lâu hơn cho đến khi bạn nghe thấy một tiếng bíp ngắn.

- Biểu tượng ‘vui lòng chờ’ (☼) sẽ xuất hiện trong khi máy tạo oxy bật nguồn.
- Màn hình sẽ cho biết cài đặt lưu lượng hiện tại và tình trạng nguồn điện.
- Sau trình tự khởi động ngắn, thời gian làm nóng máy tối đa 2 phút sẽ bắt đầu. Trong khoảng thời gian này, nồng độ oxy đang tăng nhưng có thể chưa đạt đến thông số kỹ thuật. Có thể cần thêm thời gian làm nóng máy nếu thiết bị của bạn được bảo quản ở nhiệt độ cực lạnh.

2. Kiểm tra mức pin của máy tạo oxy

- Sau khi máy tạo oxy của bạn đã khởi động đầy đủ, đèn màn hình sẽ tắt.
- Lúc này, bạn sẽ thấy phần trăm pin xuất hiện trên màn hình, nơi trước đó có biểu tượng ‘vui lòng đợi’ (☼).
- Nếu pin yếu, hãy kết nối máy tạo oxy của bạn với nguồn điện bên ngoài theo như mô tả trong bước 3 phần 6.2 hoặc tắt máy để sạc đầy pin.
- Nếu đã tháo pin, hãy quay lại bước 2 phần 6.2 “Lắp Pin” để biết các bước lắp lại pin.

3. Thiết lập cài đặt lưu lượng cho máy tạo oxy của bạn

- Thiết lập cài đặt lưu lượng theo chỉ định của bác sĩ hoặc bác sĩ lâm sàng của bạn.
- Sử dụng các nút cài đặt + hoặc - để điều chỉnh cài đặt mong muốn.
- Có thể xem cài đặt hiện tại trên màn hình bên cạnh biểu tượng cài đặt ⚙️.

QUAN TRỌNG: Việc nghe thấy âm thanh khác nhau khi thay đổi cài đặt lưu lượng là điều bình thường.

Thiết lập máy tạo oxy thành các cài đặt lưu lượng do bác sĩ của bạn chỉ định. Tốc độ lưu lượng được bác sĩ của bạn chỉ định; đó là “liều lượng” oxy. Tốc độ quá cao hoặc quá thấp cuối cùng có thể dẫn đến nguy hại.

4. Sử dụng máy tạo oxy của bạn

- Đặt ống thông mũi bên dưới mũi của bạn, với các ống nhỏ hướng lên trên mũi và vòng ống vừa khít quanh tai theo hướng dẫn của nhà sản xuất ống thông.
- Thở bằng mũi. Máy tạo oxy sẽ cảm nhận được thời điểm bạn bắt đầu hít vào và cung cấp một lượng oxy chính xác vào thời điểm bạn hít vào. Thiết bị sẽ cảm nhận từng hơi thở và tiếp tục cung cấp oxy theo cách này. Khi nhịp thở của bạn thay đổi, thiết bị sẽ cảm nhận được những thay đổi này và cung cấp oxy khi bạn cần.
- Đèn màu xanh lá cây sẽ nhấp nháy mỗi khi phát hiện hơi thở.

Tiếp tục đảm bảo rằng ống thông mũi được căn chỉnh chính xác trên khuôn mặt của bạn và bạn đang thở bằng mũi.



KHÔNG sử dụng máy tạo oxy nếu bạn cảm thấy không khỏe hoặc không thoải mái.

KHÔNG sử dụng máy tạo oxy của bạn nếu máy tạo oxy không phát tín hiệu xung oxy.

KHÔNG sử dụng máy tạo oxy nếu bạn không thể nghe và/hoặc cảm nhận được xung oxy.

KHÔNG sử dụng máy tạo oxy nếu bạn không thể nghe thấy báo động âm thanh.

KHÔNG cho phép hút thuốc hoặc gần ngọn lửa trần trong phạm vi 6,56 feet/2 m tính từ máy tạo oxy của bạn.

KHÔNG chủ động hút thuốc trong khi sử dụng máy tạo oxy của bạn.

- Nếu hút thuốc, bạn phải luôn tắt máy tạo oxy, tháo ống thông và rời khỏi phòng nơi đặt ống thông hoặc máy tạo oxy. Nếu không thể rời khỏi phòng, bạn phải đợi 10 phút sau khi luồng oxy dừng lại.

KHÔNG để ống thông mũi trên khăn trải giường hoặc đệm ghế khi POC được bật nhưng không sử dụng.

QUAN TRỌNG: Để duy trì ống thông, hãy tham khảo hướng dẫn của nhà sản xuất ống thông hoặc làm theo lời khuyên của chuyên gia chăm sóc sức khỏe. Nếu bạn hít vào quá nhanh giữa các nhịp thở, thiết bị có thể bỏ qua một trong các nhịp thở, khiến bạn giống như bị lỡ nhịp thở. Điều này là bình thường vì thiết bị cảm nhận và theo dõi những thay đổi trong kiểu thở của bạn. Thiết bị thường sẽ cảm nhận nhịp thở tiếp theo và cung cấp lượng oxy tương ứng.

5. Phụ kiện Đựng

Túi Đựng:

- Để sử dụng Túi Đựng (CA-500) nếu muốn, hãy gắn pin. Cho thiết bị vào Túi Đựng qua ngăn có khóa kéo phía dưới đáy, với phần ngạnh ống thông hướng lên trên ở mặt trước bên phải.
- Kéo khóa để đóng nắp túi phía dưới đáy



QUAN TRỌNG: Đảm bảo rằng cả hai cửa nạp khí đều có thể nhìn thấy qua tấm lưới mở ở hai bên túi và cửa thoát khí có thể nhìn thấy từ tấm lưới mở ở mặt trước của túi.

- Cất các vật phẩm như ống thông phụ hoặc thẻ ID trong ngăn có khóa kéo dưới nắp trước của túi đựng.

QUAN TRỌNG: Có thể gắn túi này vào tay cầm hành lý hoặc xe đẩy.

Ba lô

- Để sử dụng Ba lô (CA-550) với máy tạo oxy, hãy gắn pin và lắp thiết bị vào ngăn phía trước sao cho các bộ lọc hạt không bị cản trở và có thể tiếp cận đều vào nguồn điện.

Ba lô không đi kèm với hệ thống nhưng bạn có thể mua riêng.



Xe đẩy

- Xe đẩy có bánh xe và tay cầm dạng ống lồng để giúp vận chuyển Inogen Rove 6 dễ dàng. Inogen Rove 6 có thể được vận hành bằng năng lượng pin trong quá trình vận chuyển. Đặt túi đựng lên trên tay cầm của xe đẩy. Đảm bảo rằng tay cầm của xe đẩy được đưa vào qua đai gắn vali ở phía sau túi đựng.



6. Tắt máy tạo oxy của bạn

- Tắt thiết bị bằng cách nhấn và giữ nút nguồn.

6.4 DANH SÁCH PHỤ KIỆN VÀ THÀNH PHẦN

CẢNH BÁO

Để tránh thương tích hoặc hư hỏng sẽ làm mất hiệu lực bảo hành, chỉ sử dụng các bộ nguồn do Inogen chỉ định.



Chỉ sử dụng nguồn điện/bộ điều hợp hoặc phụ kiện được chỉ định trong hướng dẫn này. Việc sử dụng các phụ kiện không được chỉ định có thể gây nguy hiểm và/hoặc ảnh hưởng tiêu cực đến hiệu suất của thiết bị. Không phải tất cả phụ kiện đều đi kèm với hệ thống và bạn có thể mua riêng. Bạn có thể mua các phụ kiện và bộ phận thay thế tùy chọn sau đây từ nhà cung cấp thiết bị hoặc nhà sản xuất Inogen tại địa chỉ Inogen.com hoặc gọi số 1-877-466-4364.

Mô tả	Mục	Mô tả	Mục
Pin tiêu chuẩn	BA-500/BA-508	Cáp nguồn AC, Nam Phi	RP-145
Pin mở rộng	BA-516	Túi đựng	CA-500
Nguồn điện AC	BA-502/BA-501	Ba lô	CA-550
Cáp nguồn AC, Châu Âu	RP-116	Bộ sạc pin bên ngoài	BA-503
Cáp nguồn AC, Vương quốc Anh	RP-115	Cáp nguồn DC	BA-306
Cáp nguồn AC, Bắc Mỹ	RP-109	Bộ dụng cụ ngành ống thông	RP-506
Cáp nguồn AC, Thụy Sĩ	RP-227	Cột thay thế	RP-502
Cáp nguồn AC, Úc	RP-120	Bộ lọc hạt thay thế	RP-501

CẢNH BÁO

Không sử dụng thiết bị hoặc bất kỳ phụ kiện nào có dấu hiệu hư hỏng.

6.5 BỘ PIN SẠC (BA-500, BA-508 VÀ BA-516)

Pin sẽ cung cấp năng lượng cho thiết bị mà không cần kết nối với nguồn điện bên ngoài. Thiết bị của bạn có thể đi kèm với từ 1 pin trở lên, tùy thuộc vào cấu hình mà bạn đã đặt hàng. Thiết bị này tương thích với ba loại pin khác nhau: BA-500 và BA-508 là pin 8 cell tiêu chuẩn trong khi BA-516 là pin 16 cell mở rộng. Các loại pin này sẽ cung cấp năng lượng cho thiết bị trong những khoảng thời gian khác nhau, tùy thuộc vào cài đặt lưu lượng.



Bảng này hiển thị thời lượng điển hình cho một bộ pin mới.

Cài đặt Thiết bị	Thời lượng pin tiêu chuẩn tính theo giờ (BA-500/BA-508)	Thời lượng pin mở rộng tính theo giờ (BA-516)
1	Lên tới 6:15	Lên tới 12:45
2	Lên tới 5:00	Lên tới 10:15
3	Lên tới 3:15	Lên tới 6:30
4	Lên tới 2:15	Lên tới 5:15
5	Lên tới 1:45	Lên tới 3:30
6	Lên tới 1:15	Lên tới 2:30

LƯU Ý: Thời lượng pin thay đổi theo cài đặt lưu lượng và điều kiện môi trường. Thời gian được trình bày là mốc trung bình và có thể thay đổi $\pm 10\%$.

6.6 KIỂM TRA TRẠNG THÁI PIN KHI LẮP VÀO THIẾT BỊ

Khi hoạt động bằng pin, màn hình sẽ hiển thị phần trăm ước tính (%) hoặc số phút sạc còn lại. Các biểu tượng này cho biết thiết bị đang hoạt động bằng năng lượng pin và không sạc:



Pin đã đầy.



Pin còn lại dưới 10%.



Pin còn lại khoảng 40% đến 50%.



Hết pin hoặc trạng thái pin không khả dụng.

QUAN TRỌNG: Khi thiết bị phát hiện thấy pin còn ít hơn 10 phút, một báo động ưu tiên thấp sẽ vang lên. Khi hết pin, báo động sẽ chuyển sang mức ưu tiên cao hơn.

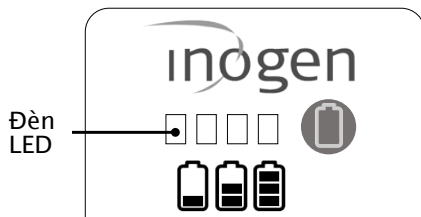
Khi pin còn dưới 10 phút, hãy thực hiện một trong các thao tác sau:

- Cắm thiết bị vào nguồn điện AC hoặc DC bằng cách sử dụng nguồn điện AC hoặc cáp nguồn DC.
- Tắt thiết bị và thay pin đã cạn kiệt bằng pin đã sạc. Để tháo pin, hãy nhấn và giữ nút chốt pin và trượt pin ra khỏi thiết bị.

Nếu hết pin, hãy sạc pin bằng cách cắm thiết bị vào nguồn điện bên ngoài hoặc sạc bằng bộ sạc pin bên ngoài.

6.7 KIỂM TRA TRẠNG THÁI PIN KHI CHƯA LẮP VÀO THIẾT BỊ

- Để kiểm tra mức sạc pin khi chưa lắp vào thiết bị, hãy nhấn vào nút biểu tượng pin màu xanh lá cây. Đèn báo đo mức pin (<10% - 100%) sẽ sáng lên ở bên trái của nút biểu tượng pin màu xanh lá cây để cho biết mức sạc của bộ pin:
- 4 đèn LED sáng lên: đầy 75% đến 100%
- 3 đèn LED sáng lên: còn 50% đến 75%
- 2 đèn LED sáng lên: còn 25% đến 50%
- 1 đèn LED sáng lên: còn 10% đến 25%
- 1 đèn LED Nhấp nháy: Pin còn dưới 10% và cần được sạc lại



6.8 SẠC PIN VỚI MÁY TẠO OXY

Máy tạo oxy sẽ sạc lại pin bất cứ khi nào pin được lắp vào và thiết bị được kết nối với nguồn điện AC hoặc DC bên ngoài (ngoại trừ trên máy bay). Bạn sẽ biết pin đang sạc khi biểu tượng pin trên màn hình của thiết bị có hình tia sét đi qua như minh họa:



Pin được sạc đầy và đang sạc khi cần thiết để duy trì mức sạc.



Pin đang sạc với mức sạc từ 60% đến 70%.



Pin đang sạc với mức sạc dưới 10%.



Thiết bị đang hoạt động bằng nguồn điện bên ngoài và không có pin.

Khi bắt đầu sạc pin đã cạn kiệt hoàn toàn, quá trình sạc có thể bắt đầu và dừng trong vài phút đầu tiên. Điều này là bình thường.

Việc bạn cắm thiết bị sau khi đã sạc đầy sẽ không gây hại cho thiết bị hoặc pin. Nếu sử dụng nhiều pin, hãy đảm bảo rằng mỗi pin được dán nhãn (1, 2, 3 hoặc A, B, C, v.v.) và luân phiên thường xuyên.

6.9 TUỔI THỌ VÀ CHĂM SÓC PIN

Pin của thiết bị được thiết kế để kéo dài 500 chu kỳ sạc/xả.

THẬN TRỌNG

Luôn để pin xa các chất lỏng. Nếu pin bị ướt, hãy ngừng sử dụng ngay lập tức và thải bỏ pin đúng cách.

Để kéo dài thời gian sử dụng của pin, tránh dùng ở nhiệt độ thấp hơn 41 °F (5 °C) hoặc cao hơn 95 °F (35 °C) trong thời gian dài. Bảo quản pin ở nơi khô ráo, thoáng mát. Bảo quản với mức sạc 40-50%.

Pin nên được sạc đầy và xả xuống 0% ít nhất 90 ngày một lần để duy trì tuổi thọ tối đa.

6.10 ỐNG THÔNG MŨI

CẢNH BÁO

Cách đặt và vị trí thích hợp của các ngành của ống thông mũi trong mũi đóng vai trò tối quan trọng trong việc cung cấp oxy. Đảm bảo rằng ống thông mũi được kết nối đúng cách với khớp nối vòi và ống không bị xoắn hoặc kẹp theo bất kỳ cách nào. Thay ống thông mũi thường xuyên.

THẬN TRỌNG

Ống thông mũi nên được định mức tối đa 6 lít mỗi phút để đảm bảo cung cấp lượng oxy thích hợp. Lưu ý rằng ống thông có thể được định mức theo "lít mỗi phút" mặc dù số cài đặt liều xung theo chỉ định của bạn không đại diện cho lưu lượng không đổi tính bằng lít mỗi phút.



Phải sử dụng ống thông mũi cùng với thiết bị để cung cấp oxy từ máy tạo oxy. Nên sử dụng ống thông lumen đơn dài tối đa 25 feet để đảm bảo phát hiện hơi thở và cung cấp oxy đúng cách. Tham khảo hướng dẫn sử dụng của nhà sản xuất.

6.11 NGUỒN ĐIỆN AC (BA-502/BA-501)

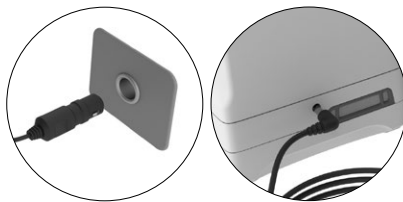
POC Inogen Rove 6 bao gồm một nguồn điện AC kết nối với thiết bị và một cáp nguồn AC để kết nối với nguồn điện và ổ cắm AC tương ứng. Nguồn điện AC sẽ tự động thích ứng với điện áp đầu vào từ 100V-240V (50-60Hz).

6.12 CÁP NGUỒN DC (BA-306)

Cáp nguồn DC bao gồm một cáp đơn có một đầu cắm trực tiếp vào thiết bị và một đầu khác kết nối với ổ cắm DC.

Để sử dụng cáp nguồn DC:

- Cắm một đầu của cáp nguồn DC vào cổng phụ trợ DC.
- Cắm đầu còn lại của cáp nguồn DC vào thiết bị.
- Đảm bảo thiết bị an toàn trước khi vận hành.



CẢNH BÁO

Không chạm vào phần đầu cáp nguồn DC sau khi sử dụng vì nó sẽ nóng. Việc chạm vào phần đầu cáp nguồn DC ngay sau khi rút khỏi cổng phụ trợ DC có thể gây thương tích.

6.13 BỘ SẠC PIN BÊN NGOÀI (BA-503, KHÔNG BAO GỒM PHỤ KIỆN TÙY CHỌN)

Bộ sạc pin bên ngoài sẽ sạc pin tiêu chuẩn (BA-500/BA-508) và pin mở rộng (BA-516). Bộ sạc không đi kèm với hệ thống dưới dạng phụ kiện tiêu chuẩn nhưng bạn có thể mua riêng. Bạn cũng có thể sử dụng thiết bị của mình để sạc pin khi thiết bị được cắm vào nguồn điện AC hoặc DC.

Để sử dụng bộ sạc pin bên ngoài, hãy làm theo các bước sau:



1. Kết nối phích cắm nguồn AC vào ổ cắm điện.



2. Kết nối phích cắm đầu vào AC với nguồn điện AC.



3. Kết nối phích cắm đầu ra nguồn với bộ sạc pin bên ngoài.



4. Gắn bộ sạc pin bên ngoài bằng cách trượt vào pin cho đến khi nghe thấy tiếng tách và bộ sạc pin bên ngoài khóa vào pin.



5. Sau khi các thiết bị được kết nối đúng cách, đèn thuần màu đỏ sẽ sáng và cho biết pin đang được sạc.



6. Khi đèn xanh lá cây sáng, pin đã được sạc đầy.



7. Nhấn chốt pin xuống và trượt bộ sạc ra khỏi pin.

Kiểm tra Lỗi: Nếu đèn đỏ nhấp nháy, hãy rút phích cắm của thiết bị và hoàn thành lại các bước 1-4. Nếu đèn nhấp nháy tiếp tục, hãy liên hệ với nhà cung cấp thiết bị của bạn.

6.14 MANG THEO THIẾT BỊ KHI ĐI DU LỊCH

Thiết bị này tuân thủ tất cả các tiêu chí chấp nhận hiện hành của FAA đối với việc vận chuyển và sử dụng POC trên máy bay.

QUAN TRỌNG

Bệnh nhân có trách nhiệm kiểm tra với hãng hàng không cụ thể khi đi du lịch trong nước và quốc tế bằng POC.

Khi mang thiết bị đi du lịch, hãy nhớ cắm theo Bộ Nguồn AC và Bộ sạc Pin Bên ngoài (nếu có). Bạn nên sử dụng nguồn điện bên ngoài (tức ổ điện cắm âm tường) bất cứ khi nào sẵn có để giữ cho pin được sạc đầy.

Mang theo đủ pin đã sạc để cung cấp năng lượng cho máy tạo oxy trong không dưới 150% thời lượng dự kiến của chuyến bay, thời gian trên mặt đất trước và sau chuyến bay, kiểm tra an ninh, kết nối và ước tính thận trọng cho việc trễ chuyến bay không lường trước được. Lưu ý rằng theo quy định của FAA, tất cả pin dự phòng phải được bọc riêng và bảo vệ để tránh đoản mạch, đồng thời chỉ được mang theo trong hành lý xách tay trên máy bay.

Không thể sử dụng Bộ Nguồn AC để sạc pin thiết bị khi ở trên máy bay. Nếu đi du lịch bằng xe buýt, xe lửa hoặc thuyền, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của bạn để tìm hiểu về tình trạng sẵn có của cổng cắm điện.

6.15 BẢO QUẢN MÁY TẠO OXY CỦA BẠN

Bảo quản máy tạo oxy của bạn

- Tháo pin ra khỏi máy tạo oxy.
- Bảo quản máy tạo oxy, pin và các phụ kiện nguồn ở nơi khô ráo, thoáng mát.
- Bảo quản pin của bạn với mức sạc 40–50%.

KHÔNG bảo quản ở nhiệt độ dưới 41 °F (5 °C) hoặc cao hơn 95 °F (35 °C) trong thời gian dài.

KHÔNG đặt các đồ vật lên trên máy tạo oxy hoặc máy tạo oxy được đóng gói.

6.16 ỨNG PHÓ VỚI BÁO ĐỘNG

THẬN TRỌNG

Nếu bạn không thể nghe hoặc nhìn thấy báo động, không có độ nhạy xúc giác bình thường hoặc không thể truyền đạt cảm giác khó chịu, hãy tham khảo ý kiến bác sĩ lâm sàng trước khi sử dụng thiết bị này.

Việc nhấn nút chuông sẽ bật và tắt báo động âm thanh không phát hiện hơi thở. Khi báo động âm thanh không phát hiện hiện hơi thở được BẬT (vì máy tạo oxy đã không phát hiện có hơi thở trong 60 giây, xem Phần 7: báo động dành cho các tình trạng báo động không phát hiện hơi thở), máy tạo oxy sẽ phát ra ba tiếng bíp, lặp lại sau mỗi 25 giây và sẽ có đèn vàng nhấp nháy. Khi báo động này được kích hoạt, máy tạo oxy sẽ bắt đầu cung cấp các xung oxy với tốc độ 20 lượt truyền nhanh mỗi phút. Khi báo động âm thanh không phát hiện hơi thở bị TẮT, máy tạo oxy sẽ phản hồi theo cách tương tự khi không phát hiện hơi thở trong 60 giây NHƯNG 3 tiếng bíp lặp lại sẽ không vang lên. Dù bật hay tắt, chế độ không phát hiện hơi thở không ảnh hưởng đến chức năng báo động của bất kỳ báo động hoặc thông báo nào khác trên thiết bị.

Quan trọng: Hệ thống báo động được kiểm tra trong trình tự khởi động. Bạn sẽ thấy tất cả đèn báo động bật sáng trong chốc lát và chỉ báo báo động âm thanh sẽ kêu. Nếu nghi ngờ báo động đang hoạt động sai, hãy liên hệ với nhà phân phối để xác minh rằng các báo động đang hoạt động bình thường.

7. CHỈ BÁO BÁO ĐỘNG & BẢNG CHÚ GIẢI VỀ BIỂU TƯỢNG THIẾT BỊ

7.1 THÔNG TIN TỔNG QUAN

Thiết bị sử dụng các biểu tượng và báo động để truyền đạt trạng thái. Bảng chú giải này nêu ra tất cả các biểu tượng và báo động để diễn giải chính xác trạng thái của thiết bị.



- Biểu tượng trạng thái pin #1:** sẽ hiển thị khoảng thời gian còn lại của lần sạc pin hiện tại ở cài đặt lưu lượng hiện tại, được phản ánh bằng giờ và phút.
- Biểu tượng trạng thái pin #2:** sẽ hiển thị % pin đã được sạc.
- Biểu tượng thông tin về pin & nguồn điện:** cho biết có lắp pin hay không, mức sạc của pin, thiết bị có được kết nối với nguồn điện không và pin có đang được sạc không. Xem phần nguồn điện để biết danh sách các biểu tượng.
- Cài đặt lưu lượng:** cho biết thiết bị đang bật cài đặt lưu lượng nào, từ 1 đến 6.
- Biểu tượng báo động không phát hiện hơi thở:** cho biết báo động âm thanh đang BẬT hay TẮT.
- Biểu tượng âm lượng:** biểu thị mức âm lượng báo động.
- Biểu tượng thông tin hoặc biểu tượng báo động:** tín hiệu thông tin hoặc báo động hình ảnh. Điều này có thể được hiển thị dưới dạng một biểu tượng hoặc nhiều biểu tượng và có thể có hoặc không kèm theo báo động âm thanh.

7.2 BIỂU TƯỢNG CHẾ ĐỘ










	Báo động âm thanh không phát hiện hơi thở đang BẬT.		Báo động âm thanh không phát hiện hơi thở đang TẮT. Đây là tình trạng mặc định.
	Còi mức 1		Còi mức 3
	Còi mức 2		Còi mức 4

7.3 BIỂU TƯỢNG BLUETOOTH (DÀNH CHO CÁC MẪU MÁY CÓ BLUETOOTH)

	Đã tắt Bluetooth.		Đã bật Bluetooth.
	Ghép nối với ứng dụng Inogen Connect.		Máy tạo oxy chưa được ghép nối từ thiết bị di động.

7.4 BIỂU TƯỢNG THÔNG TIN

Các biểu tượng được hiển thị sau đây không đi kèm với bất kỳ phản hồi âm thanh nào hoặc bất kỳ thay đổi trực quan nào ở đèn báo.

Biểu tượng trên Màn hình	Mô tả & Hành động (nếu cần)
	Cài đặt lưu lượng: "X" biểu thị cài đặt lưu lượng đã chọn (ví dụ: cài đặt 2).
	Chỉ báo Vui lòng đợi: Biểu tượng này sẽ xuất hiện khi máy tạo oxy khởi động. Sau trình tự khởi động ngắn, thời gian làm nóng máy tối đa 2 phút sẽ bắt đầu. Trong khoảng thời gian này, nồng độ oxy đang tăng nhưng có thể chưa đạt đến thông số kỹ thuật.
HH:MM	Thời gian còn lại khi sạc pin: "HH:MM" biểu thị thời gian xấp xỉ còn lại khi sạc pin, tính bằng giờ:phút (ví dụ: 1:45)
	Trạng thái sạc và sạc pin: Biểu tượng này cho biết pin đã được lắp và đang sạc. Để biết danh sách đầy đủ các ký hiệu sạc pin, hãy xem 'sạc pin của máy tạo oxy' (phần 6.8).
	Trạng thái mức pin: Biểu tượng này cho biết mức pin (trong ví dụ này là khoảng 50%). Tham khảo phần 'kiểm tra trạng thái pin khi lắp vào thiết bị' (phần 6.6).
XX %	% pin đã sạc: Biểu tượng này sẽ hiển thị khi máy tạo oxy được cắm điện và đang được sử dụng để sạc pin (không được sử dụng để sản xuất oxy). Thông thường, chỉ số pin đã sạc đầy sẽ nằm trong khoảng từ 95% đến 100% khi ngắt nguồn điện bên ngoài. Tính năng này tối đa hóa tuổi thọ hữu ích của pin.
	Thiết lập lại bình (cột) phân tử lọc oxy: Biểu tượng này được hiển thị khi cần bảo trì cột và khi các cột thay thế đã được lắp đặt.
	Thiết lập lại bình phân tử lọc oxy thành công: Biểu tượng này được hiển thị sau khi các cột phân tử lọc oxy đã được thiết lập lại thành công.
	Đang tiến hành truyền nhật ký dữ liệu hoặc đang tiến hành cập nhật (chỉ ứng dụng): Biểu tượng này được hiển thị trong toàn bộ quá trình truyền nhật ký dữ liệu và cập nhật phần mềm được bắt đầu thông qua Ứng dụng Inogen Connect.
	Truyền nhật ký dữ liệu thành công (chỉ ứng dụng): Biểu tượng này được hiển thị sau khi quá trình truyền nhật ký dữ liệu đã được hoàn tất thành công thông qua Ứng dụng Inogen Connect.
Các biểu tượng được hiển thị sau đây đi kèm với một tiếng bíp ngắn.	
	Vui lòng đợi, đang tắt: Nút nguồn đã được nhấn trong 2 giây. Máy tạo oxy đang thực hiện việc tắt hệ thống.
HH:MM Vx.x:SN	Hiển thị Life Clock (HH:MM), phiên bản phần mềm & số sê-ri (Vx.x:SN): Life Clock, phiên bản phần mềm & số sê-ri sẽ được hiển thị khi nút báo động âm thanh 'Không phát hiện hơi thở' (nút chuông) đã được nhấn trong năm giây trong khi máy tạo oxy đang chạy.

7.5 BÁO ĐỘNG

Thiết bị theo dõi các tham số khác nhau trong quá trình vận hành và sử dụng hệ thống báo động thông minh để chỉ ra trục trặc của máy tạo oxy. Các thuật toán toán học và độ trễ thời gian được sử dụng để giảm xác suất báo động sai trong khi vẫn đảm bảo thông báo chính xác về tình trạng báo động. Nếu phát hiện nhiều tình trạng báo động, báo động ưu tiên cao nhất sẽ được hiển thị. Lưu ý rằng việc không phản ứng với nguyên nhân gây ra tình trạng báo động có thể sẽ chỉ dẫn đến cảm giác khó chịu hoặc thương tích nhỏ có thể khắc phục được (ví dụ: giảm cung cấp oxy hoặc bóng). Trong trường hợp có báo động, hãy tìm cách giải quyết sự cố và/hoặc chuyển sang nguồn oxy dự phòng.

CẢNH BÁO

Báo động âm thanh nhằm cảnh báo người dùng về các vấn đề. Để đảm bảo có thể nghe thấy các báo động âm thanh, khoảng cách tối đa mà người dùng có thể rời xa nguồn âm thanh phải được xác định dựa trên mức độ tiếng ồn xung quanh. Đảm bảo thiết bị ở vị trí mà bạn có thể nghe thấy hoặc nhìn thấy nếu có báo động.

Phần sau đây cung cấp danh sách và mô tả về mọi tình trạng báo động có thể xảy ra. Hệ thống báo động nhằm thông báo cho người vận hành khi mang thiết bị trong túi đeo vai hoặc khi thiết bị được thiết lập giảm thông số trong phạm vi chấp nhận được đối với ống thông mũi.

Nếu rút phích cắm điện khi kết nối pin, báo động sẽ hoạt động bình thường. Nếu không có pin hoặc thiết bị không được kết nối với nguồn AC hoặc DC, báo động sẽ không kích hoạt vì không có nguồn điện. Khi kết nối pin, việc mất điện kéo dài dưới 30 giây sẽ không ảnh hưởng đến hệ thống báo động.

QUAN TRỌNG: Nếu phát hiện nhiều tình trạng báo động, báo động ưu tiên cao nhất sẽ được hiển thị.

QUAN TRỌNG: Việc không phản ứng với nguyên nhân gây ra báo động sẽ chỉ dẫn đến cảm giác khó chịu hoặc thương tích có thể phục hồi (ví dụ: giảm cung cấp oxy hoặc bóng). Trong trường hợp có báo động, hãy tìm cách giải quyết sự cố và/hoặc chuyển sang nguồn oxy dự phòng.

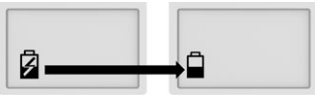
7.5.1 NHẬT KÝ BÁO ĐỘNG

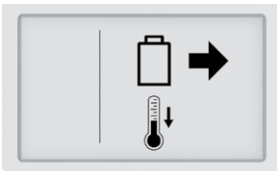

Thiết bị duy trì nhật ký báo động bệnh nhân có thể truy cập, cho phép truy cập và xem báo động gần nhất trên màn hình LCD (ngoại trừ báo động không phát hiện hơi thở, kiểm tra ống thông, pin yếu/gắn phích cắm và báo động hết pin/gắn phích cắm). Nhật ký báo động được giữ lại trong bộ nhớ sau khi thiết bị bị mất điện hoàn toàn. Để truy cập nhật ký báo động, hãy đảm bảo rằng máy tạo oxy đã được cắm điện và tắt. Sau đó giữ nút dấu cộng (+) trong 5 giây. Ngoài ra, bạn có thể tìm thấy nhật ký báo động trong Thẻ Nâng cao của Ứng dụng Inogen Connect trong phần Nhắc lại Lỗi.

Sau khi báo động mới được kích hoạt, báo động mới sẽ ghi đè lên báo động trước đó. Nhật ký báo động được giữ lại trong bộ nhớ sau khi tắt nguồn thiết bị. Nhật ký báo động sẽ hiển thị khoảng thời gian đã trôi qua kể từ khi xảy ra lỗi. Thiết bị này cũng duy trì nhật ký báo động bảo dưỡng và sửa chữa mà bệnh nhân không thể truy cập được.

7.5.2 TÍN HIỆU THÔNG TIN (CẤP ĐỘ 1)

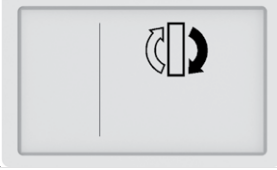

Các biểu tượng thông báo sau đây đi kèm theo một **tiếng bíp ngắn**.

Biểu tượng trên Màn hình	Mô tả	Việc Cần Làm
	Lỗi nguồn điện hoặc mất nguồn điện bên ngoài: Pin đã ngừng sạc và thiết bị đã chuyển sang sử dụng năng lượng của pin. Cuối cùng, pin sẽ bị cạn kiệt.	Cắm nguồn điện để tiếp tục sạc pin.

Biểu tượng trên Màn hình	Mô tả	Việc Cần Làm
	Tháo pin ra để pin nguội bớt: Tháo pin ra để pin nguội bớt.	Pin cần được tháo ra và phải được để nguội bớt trước khi sử dụng lại.
	Kiểm tra pin: Kiểm tra pin.	Kiểm tra kết nối của pin và đảm bảo rằng pin được gắn và chốt đúng cách vào máy tạo oxy. Nếu lỗi pin vẫn xảy ra với cùng loại pin, hãy ngừng sử dụng và chuyển sang pin mới hoặc tháo pin và vận hành máy tạo oxy bằng nguồn điện bên ngoài.


7.5.3 BÁO ĐỘNG ƯU TIÊN THẤP (CẤP ĐỘ 2)


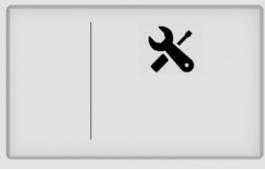


Các báo động ưu tiên thấp sau đây đi kèm với **một tiếng bíp** và **đèn thuần màu vàng sáng lên**.

Biểu tượng trên Màn hình	Mô tả	Việc Cần Làm
	Thay cột: Cần thay cột trong vòng 30 ngày.	Liên hệ với nhà cung cấp thiết bị của bạn để thu xếp bảo dưỡng và/hoặc đặt hàng các cột mới từ nhà sản xuất.
	Thời gian khởi động kéo dài: Hai phút sau trình tự khởi động của thiết bị, nồng độ oxy <87% và đã phát hiện ít nhất 10 hơi thở trong phút trước.	Đợi vài phút để xem nồng độ oxy có cải thiện không (báo động sẽ hết). Nếu tình trạng vẫn tiếp diễn, báo động thứ cấp sẽ vang lên. Làm theo hướng dẫn dành cho loại báo động đó hoặc liên hệ với nhà cung cấp thiết bị của bạn. Nếu báo động xảy ra thường xuyên khi khởi động, điều này có thể cho biết rằng sắp cần bảo trì (thay cột).

7.5.4 BÁO ĐỘNG ƯU TIÊN THẤP (CẤP ĐỘ 3)



Các báo động ưu tiên thấp sau đây đi kèm với **hai tiếng bíp** và **đèn thuần màu vàng sáng lên**.



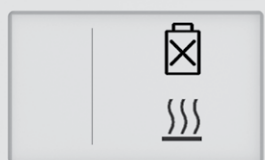




Biểu tượng trên Màn hình	Mô tả	Việc Cần Làm
	Pin yếu, cắm phích cắm: Pin yếu, chỉ hoạt động được chưa đến 10 phút.	Cắm nguồn điện bên ngoài, tắt và lắp pin đã sạc đầy.

Biểu tượng trên Màn hình	Mô tả	Việc Cần Làm
	Oxy thấp: Máy tạo oxy đã tạo ra oxy ở mức hơi thấp ($\leq 82\%$) trong khoảng thời gian 10 phút.	Nếu tình trạng vẫn tiếp diễn, hãy liên hệ với nhà cung cấp thiết bị của bạn.
	Bảo dưỡng sớm: Máy tạo oxy cần được bảo dưỡng trong thời gian sớm nhất. Máy tạo oxy đang hoạt động theo thông số kỹ thuật và có thể tiếp tục được sử dụng.	Liên hệ với nhà cung cấp thiết bị của bạn để thu xếp bảo dưỡng.
	Cảnh báo pin NÓNG: Nhiệt độ pin gần đạt đến giới hạn nhiệt độ trong khi máy tạo oxy đang chạy bằng năng lượng của pin.	Nếu có thể, hãy di chuyển máy tạo oxy đến vị trí mát hơn hoặc cấp điện cho thiết bị bằng một nguồn điện bên ngoài và tháo pin ra. Nếu tình trạng vẫn tiếp diễn, hãy liên hệ với nhà cung cấp thiết bị của bạn.
	Cảnh báo hệ thống NÓNG: Nhiệt độ máy tạo oxy gần đạt đến giới hạn nhiệt độ.	Nếu có thể, hãy di chuyển máy tạo oxy đến vị trí mát hơn. Đảm bảo các cửa nạp khí và thoát khí thông thoáng và các bộ lọc hạt sạch sẽ. Nếu tình trạng vẫn tiếp diễn, hãy liên hệ với nhà cung cấp thiết bị của bạn.

7.5.5 BÁO ĐỘNG ƯU TIÊN TRUNG BÌNH (CẤP ĐỘ 4)

Các báo động ưu tiên trung bình sau đây đi kèm với **ba tiếng bíp**, lặp lại sau mỗi 25 giây, và **đèn vàng nhấp nháy**.

Biểu tượng trên Màn hình	Mô tả	Việc Cần Làm
	Không phát hiện hơi thở: kiểm tra ống thông: Máy tạo oxy không phát hiện hơi thở trong 60 giây.	Kiểm tra xem ống thông có được kết nối với máy tạo oxy không, ống phải không bị gấp khúc và ống thông được đặt đúng vị trí trong mũi của bạn.
	Lỗi oxy: Nồng độ oxy đầu ra dưới 50% trong 10 phút.	Nếu tình trạng vẫn tiếp diễn, hãy chuyển sang nguồn oxy dự phòng và liên hệ với nhà cung cấp thiết bị của bạn để thu xếp bảo dưỡng.

Biểu tượng trên Màn hình	Mô tả	Việc Cần Làm
	Lỗi cung cấp oxy: Nhận ra hơi thở, nhưng chưa phát hiện việc cung cấp oxy thích hợp.	Nếu tình trạng vẫn tiếp diễn, hãy chuyển sang nguồn oxy dự phòng và liên hệ với nhà cung cấp thiết bị của bạn để thu xếp bảo dưỡng.
	Hết pin, gấn phích cắm: Máy tạo oxy không đủ năng lượng pin. Máy tạo oxy sẽ tắt và ngừng sản xuất oxy.	Gắn nguồn điện bên ngoài hoặc thay thế bằng pin đã sạc đầy. Nếu thiết bị đã tắt, hãy nhấn và giữ nút nguồn để bật lại.
	Pin NÓNG: Pin đã vượt quá giới hạn nhiệt độ trong khi máy tạo oxy đang chạy bằng năng lượng của pin. Máy tạo oxy sẽ tắt và ngừng sản xuất oxy.	Nếu có thể, hãy di chuyển máy tạo oxy đến vị trí mát hơn, sau đó tắt nguồn và bật lại. Đảm bảo các cửa nạp khí và thoát khí thông thoáng và các bộ lọc hạt sạch sẽ. Nếu tình trạng vẫn tiếp diễn, hãy chuyển sang nguồn điện bên ngoài hoặc nguồn oxy dự phòng và liên hệ với nhà cung cấp thiết bị của bạn.
	Hệ thống NÓNG: Nhiệt độ máy tạo oxy quá cao. Máy tạo oxy sẽ tắt và ngừng sản xuất oxy.	Đảm bảo các cửa nạp khí và thoát khí thông thoáng và các bộ lọc hạt sạch sẽ. Nếu tình trạng vẫn tiếp diễn, hãy chuyển sang nguồn oxy dự phòng và liên hệ với nhà cung cấp thiết bị của bạn.
	Lỗi cảm biến: Cảm biến oxy của máy tạo oxy bị trục trặc.	Bạn có thể tiếp tục sử dụng máy tạo oxy. Nếu tình trạng vẫn tiếp diễn, hãy liên hệ với nhà cung cấp thiết bị của bạn.
	Hệ thống LẠNH: Hệ thống lạnh (<2 °C). Máy tạo oxy sẽ tắt và ngừng sản xuất oxy.	Di chuyển đến môi trường ấm hơn để thiết bị nóng lên trước khi khởi động. Nếu tình trạng vẫn tiếp diễn, hãy chuyển sang nguồn oxy dự phòng và liên hệ với nhà cung cấp thiết bị của bạn.
	Lỗi hệ thống: Máy tạo oxy sẽ tắt và ngừng sản xuất oxy.	Chuyển sang nguồn oxy dự phòng và liên hệ với nhà cung cấp thiết bị của bạn.

8. KHẮC PHỤC SỰ CỐ

Vấn đề	Nguyên nhân Có thể có	Giải pháp Đề xuất
Bất kỳ vấn đề nào đi kèm thông tin trên màn hình máy tạo oxy, đèn báo và/hoặc tín hiệu âm thanh	Tham khảo Phần 7. Chỉ báo Báo động & Bảng chú giải về Biểu tượng Thiết bị	Tham khảo bảng chú giải biểu tượng & báo động của thiết bị
Máy tạo oxy không bật nguồn khi nhấn nút Bật/Tắt	Hết pin hoặc không có pin	Sử dụng nguồn điện bên ngoài hoặc thay pin bằng pin đã được sạc đầy
	Nguồn điện AC không được kết nối đúng cách	Kiểm tra kết nối nguồn điện và xác minh đèn xanh lá cây không đổi màu
	Cấp nguồn DC không được kết nối đúng cách	Kiểm tra kết nối cấp nguồn DC tại thiết bị và tại cấp nguồn DC phụ trợ
	Trục trặc	Liên hệ với nhà cung cấp thiết bị của bạn
Không có oxy	Máy tạo oxy không được bật nguồn	Nhấn nút Bật/Tắt để cấp điện cho máy tạo oxy
	Ống thông không được kết nối đúng cách hoặc bị gấp khúc hoặc nghẽn	Kiểm tra ống thông và kết nối của ống thông với vòi của máy tạo oxy
Không kết nối với Bluetooth	Các thiết bị khác có thể gây nhiễu hoặc các thiết bị cách nhau quá xa	Di chuyển máy tạo oxy ra xa các thiết bị điện tử khác và/hoặc di chuyển máy đến gần thiết bị di động của bạn

9. TÙY CHỌN KẾT NỐI

Ứng dụng Inogen Connect ghép nối máy tạo oxy di động với thiết bị di động hoặc máy tính bảng của bạn bằng công nghệ Bluetooth. Ứng dụng này không sẵn có ở mọi quốc gia - hãy liên hệ với nhà cung cấp thiết bị của bạn để biết thêm thông tin.

QUAN TRỌNG: Ứng dụng này không nhằm mục đích thay thế bằng giao diện người dùng, tức nguồn thông tin chính mà bệnh nhân cần tham khảo khi vận hành thiết bị.

QUAN TRỌNG: Việc kết nối Inogen Rove 6 với Bluetooth có bao gồm các thiết bị khác có thể dẫn đến những nguy cơ chưa được xác định trước đó đối với bệnh nhân, người vận hành hoặc các bên thứ ba khác. Tổ chức chịu trách nhiệm cần xác định, phân tích, đánh giá và kiểm soát những nguy cơ này. Những thay đổi tiếp theo sau đối với kết nối Bluetooth có thể gây ra những nguy cơ mới và yêu cầu phân tích thêm. Các thay đổi đối với kết nối Bluetooth bao gồm:

- Thay đổi trong cấu hình Bluetooth.
- Kết nối các mục bổ sung với kết nối Bluetooth.
- Ngắt kết nối các mục khỏi kết nối Bluetooth.
- Cập nhật thiết bị được kết nối với kết nối Bluetooth.
- Nâng cấp thiết bị được kết nối với kết nối Bluetooth.

9.1 GHÉP NỐI THIẾT BỊ CỦA BẠN VỚI ỨNG DỤNG DI ĐỘNG

1. Tải về Ứng dụng Inogen Connect

- Trên điện thoại thông minh hoặc máy tính bảng của bạn, tìm kiếm 'Inogen Connect' trong App Store (Apple) hoặc Google Play (Android).

2. Thiết lập máy ở chế độ chờ

- Kết nối dây nguồn AC với máy tạo oxy di động của bạn và cắm vào ổ cắm điện.
- KHÔNG bật nguồn thiết bị.

3. Đảm bảo thiết bị di động hoặc máy tính bảng của bạn đã bật Bluetooth

- Điều hướng đến phần *Cài đặt* của thiết bị di động. Nhấp vào *Bluetooth* và "bật" bằng thanh trượt

4. Kích hoạt Bluetooth trên thiết bị của bạn

- Đảm bảo rằng máy tạo oxy không được bật nguồn.
- Nhấn và giữ nút dấu trừ cho đến khi biểu tượng Bluetooth xuất hiện trên màn hình.

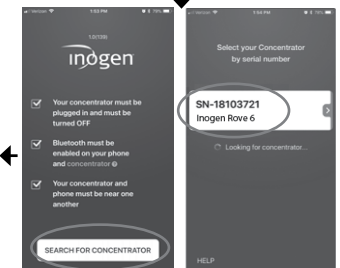
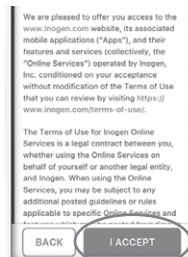
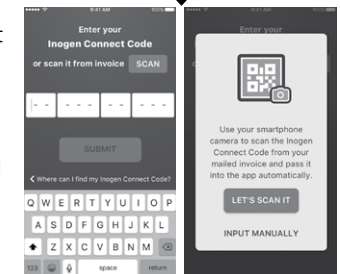
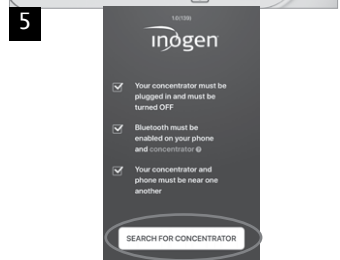
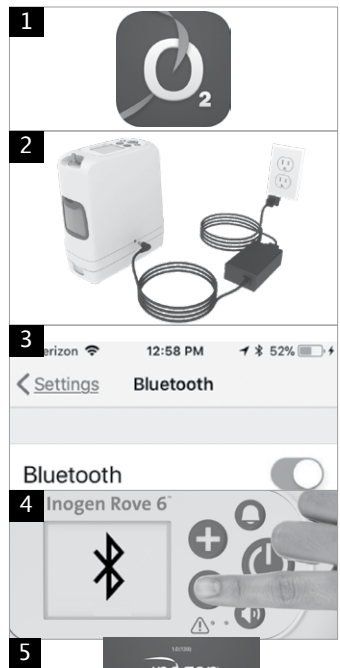
5. Ghép nối máy tạo oxy với thiết bị di động hoặc máy tính bảng của bạn

- Mở Ứng dụng Connect trên thiết bị di động của bạn.
- Chấp nhận kết nối với Bluetooth bằng cách nhấp vào OK.
- Tìm mã nhà cung cấp duy nhất của bạn
 - Nếu mua từ Inogen: mã nhà cung cấp sẽ có trong email xác nhận hoặc hóa đơn
 - Nếu được mua từ nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc tại nhà hoặc bên thứ ba khác: mã nhà cung cấp sẽ có trong giấy tờ họ cung cấp.
- Nhập mã nhà cung cấp của bạn theo cách thủ công hoặc bằng cách quét mã QR.
- Tìm kiếm máy tạo oxy & số sê-ri của bạn bằng cách nhấp vào nút 'Tìm kiếm Máy tạo oxy' nằm ở phần dưới cùng của màn hình.
- Khi tìm thấy thiết bị, hãy nhấp vào số sê-ri tương ứng.
- Đọc các Điều khoản và Điều kiện.
- Nếu bạn chọn chấp nhận, nhấp vào **Tôi Chấp nhận** ở dưới cùng của màn hình.

QUAN TRỌNG: Nếu bạn không đồng ý với các Điều khoản và Điều kiện, bạn sẽ không thể tiếp tục ghép nối máy tạo oxy với thiết bị di động của mình.

- Nhấn và giữ nút chuông để kết thúc ghép nối. Việc này có thể mất vài phút.

KHÔNG đóng ứng dụng trong khi ghép nối.

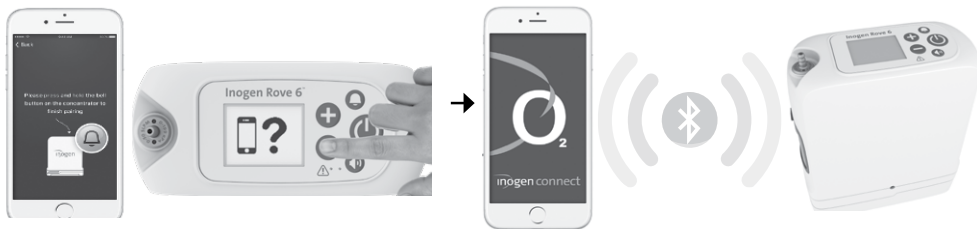


6. Ghép nối hoàn tất. Sử dụng thiết bị một cách bình thường.

- Sau khi ghép nối hoàn tất, bạn có thể bật máy tạo oxy và sử dụng bình thường.
- Thông tin hiển thị trên màn hình Inogen Connect của bạn sẽ khác nhau tùy thuộc vào trạng thái hiện tại của máy tạo oxy di động.

Để biết thêm thông tin, hãy truy cập Inogen.com/app.

6



Lưu ý: Nếu hủy ghép nối từ Ứng dụng, hãy tắt Bluetooth của bạn bằng cách làm theo các bước bên dưới.

1. Đảm bảo thiết bị không được bật nguồn.
2. Nhấn và giữ nút dấu trừ cho đến khi biểu tượng Bluetooth xuất hiện trên màn hình với dấu (X) phía trên.

9.2 AN NINH MẠNG

Bảo mật thiết bị y tế là trách nhiệm chung giữa bệnh nhân, nhà cung cấp và nhà sản xuất thiết bị y tế. Việc không duy trì an ninh mạng có thể dẫn đến chức năng của thiết bị chịu ảnh hưởng xấu, mất tính khả dụng hoặc tính toàn vẹn của dữ liệu hoặc khiến các thiết bị hoặc mạng khác được kết nối phải đối mặt với các mối đe dọa về bảo mật.

Nếu sử dụng Ứng dụng Inogen Connect, điều quan trọng là phải đảm bảo những điều sau:

- Đảm bảo luôn cập nhật Hệ Điều hành của bạn
- Đảm bảo luôn cập nhật ứng dụng của bạn
- Đảm bảo bật mật khẩu
- Tắt Bluetooth của máy tạo oxy khi không được ghép nối với Ứng dụng Inogen Connect

Ứng dụng Inogen Connect tương thích với các thiết bị sau: iPhone 6 trở lên; iPad Air, iPad Air 2, iOS 9 trở lên, Samsung S5 trở lên; Nexus 5, Nexus 6, Nexus 9, Android 6 trở lên.

10. VỆ SINH, CHĂM SÓC VÀ BẢO TRÌ

Người vận hành nên thực hiện kiểm tra trực quan định kỳ thiết bị.

CẢNH BÁO

- **KHÔNG** thực hiện bảo dưỡng hoặc bảo trì trong khi đang sử dụng thiết bị.
- **KHÔNG** tháo rời thiết bị hoặc bất kỳ phụ kiện nào hoặc cố gắng thực hiện bất kỳ hoạt động bảo trì nào ngoài các nhiệm vụ được mô tả trong hướng dẫn sử dụng này; việc tháo rời tạo ra nguy cơ điện giật và sẽ làm mất hiệu lực bảo hành của bạn. Không bóc tem niêm phong chống gỡ. Đối với các sự kiện khác ngoài những sự kiện được mô tả trong hướng dẫn này, hãy liên hệ với nhà cung cấp thiết bị của bạn để được nhân viên có thẩm quyền bảo dưỡng.
- **KHÔNG** sử dụng bất kỳ cột nào ngoài những cột được chỉ định trong hướng dẫn sử dụng này. Việc sử dụng các cột không được chỉ định có thể tạo ra mối nguy hại về an toàn và/hoặc làm giảm hiệu suất của thiết bị và sẽ làm mất hiệu lực bảo hành của bạn.
- Chỉ sử dụng các bộ phận thay thế được nhà sản xuất khuyến nghị để đảm bảo chức năng phù hợp, đồng thời tránh nguy cơ hỏa hoạn và bỏng.

Cần kiểm tra trực quan định kỳ thiết bị để đảm bảo không có hư hỏng rõ ràng đối với các bộ phận tiếp xúc. Kiểm tra trực quan điển hình bao gồm:

- Đầu nối pin – không được uốn cong hoặc biến dạng.
- Ngạnh ống thông – bộ phận này phải thẳng và nằm chắc chắn trên vỏ.
- Vỏ – vỏ phải được cố định hoàn toàn và chắc chắn, không có vết nứt hoặc hư hỏng khác nhìn thấy được bằng mắt thường.
- Bộ lọc hạt – những bộ lọc này phải được đặt đúng chỗ và không có mảnh vụn, bụi bẩn hoặc các vật gây tắc nghẽn khác.

Bạn có thể mua các bộ phận thay thế từ nhà cung cấp thiết bị hoặc nhà sản xuất Inogen, tại địa chỉ inogen.com hoặc gọi số 1-877-466-4364.

10.1 THAY THẾ ỐNG THÔNG

Ống thông mũi của bạn nên được thay thế thường xuyên theo hướng dẫn sử dụng của nhà sản xuất. Tham khảo ý kiến bác sĩ và/hoặc nhà cung cấp thiết bị và/hoặc hướng dẫn của nhà sản xuất ống thông để biết thông tin về việc thay thế.

10.2 VỆ SINH VỎ

CẢNH BÁO

Chất lỏng sẽ làm hỏng các thành phần bên trong của máy tạo oxy và thiết bị của máy. Để tránh hư hỏng hoặc thương tích do điện giật:

- Tháo pin trước khi vệ sinh
- Tắt máy tạo oxy và rút cáp nguồn trước khi vệ sinh.
- **KHÔNG** để bất kỳ chất tẩy rửa nào nhỏ giọt vào bên trong các lỗ nạp khí và thoát khí.
- **KHÔNG** phun hoặc bôi bất kỳ chất tẩy rửa nào trực tiếp lên vỏ.
- **KHÔNG** dùng vòi để xịt vào sản phẩm.
- **KHÔNG** nhúng thiết bị hoặc phụ kiện vào chất lỏng.

Các tác nhân hóa học mạnh có thể làm hỏng máy tạo oxy và bộ lọc.

- **KHÔNG** vệ sinh bằng cồn cùng các sản phẩm gốc cồn (cồn isopropyl), các sản phẩm gốc clo đậm đặc (ethylene chloride) và các sản phẩm gốc dầu mỏ hoặc bất kỳ tác nhân hóa học mạnh nào khác.
- Khuyến nghị dùng chất tẩy rửa bát đĩa dịu nhẹ.

Vệ sinh vỏ định kỳ như sau:

1. Đảm bảo rằng máy tạo oxy đã tắt, được lấy ra khỏi túi đựng và tháo dây nguồn hoặc pin.
2. Vệ sinh vỏ bên ngoài bằng một miếng vải được làm ẩm bằng chất tẩy lỏng dịu nhẹ và nước.
3. Để máy tạo oxy khô tự nhiên hoặc lau bằng khăn khô trước khi cho máy tạo oxy vào túi đựng hoặc ba lô và trước khi vận hành máy tạo oxy.

QUAN TRỌNG: Thiết bị được cung cấp không tiết trùng và sẽ được vệ sinh phần vỏ ngoài của thiết bị hàng tuần; nên vệ sinh phụ kiện khi cần thiết. Nên vệ sinh phần vỏ ngoài thiết bị và thay thế bộ lọc đầu ra trước khi giao cho

bệnh nhân mới.

10.3 VỆ SINH & THAY BỘ LỌC (RP-501)

Các bộ lọc hạt phải được vệ sinh **hàng tuần** nhằm đảm bảo luồng không khí dễ dàng lưu thông.

Để vệ sinh:

1. Tháo pin ra khỏi thiết bị.
2. Tháo các bộ lọc hạt khỏi cả hai đầu nạp của thiết bị.
3. Vệ sinh các bộ lọc hạt bằng chất tẩy rửa lỏng dịu nhẹ và nước, rửa sạch bằng nước và lau khô hoàn toàn trước khi sử dụng lại.

Để mua thêm các bộ lọc hạt, hãy liên hệ với nhà cung cấp thiết bị hoặc nhà sản xuất Inogen tại địa chỉ Inogen.com hoặc gọi số 1-877-466-4364.

10.4 THAY BỘ LỌC ĐẦU RA NGẠNH ỐNG THÔNG (RP-506)

Ngạnh ống thông nối đường dẫn khí với ống thông, trong khi bộ lọc đầu ra được thiết kế để bảo vệ người dùng khỏi hít phải các hạt nhỏ khi sử dụng thiết bị. Bộ lọc đầu ra được đặt phía sau ngạnh ống thông và nên được thay khi sử dụng cho các bệnh nhân khác nhau hoặc khi thay ngạnh ống thông. Để thay ngạnh ống thông và bộ lọc đầu ra, hãy làm theo các bước sau:

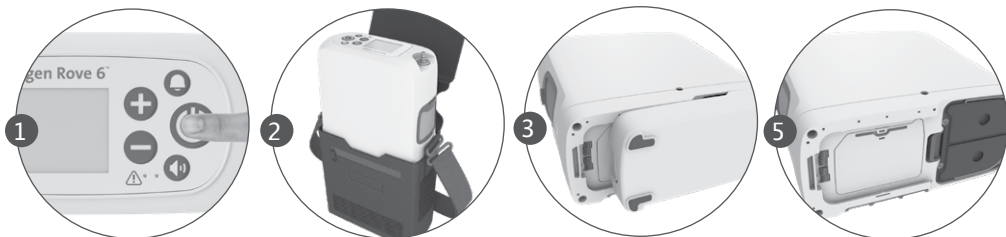
1. Xoay công cụ cờ lê móc ngược chiều kim đồng hồ để tháo vít ngạnh ống thông.
2. Tháo ngạnh ống thông.
3. Kiểm tra để đảm bảo không còn mảnh vụn nào bên trong. Lắp ngạnh ống thông và bộ lọc đầu ra tích hợp mới.
4. Xoay công cụ cờ lê móc theo chiều kim đồng hồ cho đến khi ngạnh ống thông được gắn chắc chắn. Đứng vịn quá chặt.



10.5 THAY ĐỔI CỘT (RP-502)

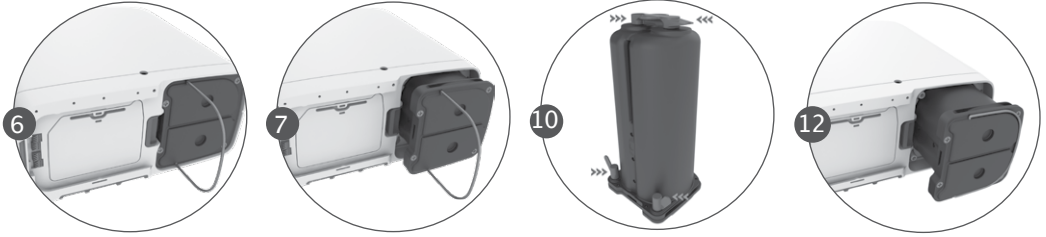
Thiết bị được lập trình để báo động cho bạn biết thời điểm cần thay cột (xem phần 'Báo động'). Mặc dù bạn sẽ cần mua các cột từ nhà sản xuất hoặc nhà cung cấp dịch vụ của mình, nhưng các cột này được thiết kế để bệnh nhân có thể dễ dàng thay đổi bằng cách thực hiện theo các bước sau:

1. Tắt thiết bị bằng cách nhấn và giữ nút nguồn.
2. Nếu sử dụng, hãy lấy thiết bị ra khỏi túi đựng hoặc ba lô.
3. Tháo pin ra khỏi thiết bị.
4. Đặt thiết bị nằm nghiêng sao cho có thể nhìn thấy mặt dưới.
5. Các cột nằm trên một mặt của thiết bị.



6. Mở khóa các cột bằng cách đẩy nút chốt ra khỏi các cột.
7. Trong khi giữ nút chốt mở, hãy lôi cụm cột ra khỏi thiết bị bằng cách nhấn và kéo phần tay kéo bằng kim loại.
8. Tháo hoàn toàn các cột ra khỏi thiết bị bằng cách kéo phần tay kéo kim loại ra ngoài.
9. Cả hai cột được tháo cùng lúc.
10. Để lắp cột mới, trước tiên hãy tháo bốn (4) nắp chắn bụi khỏi cột mới.
11. Đảm bảo không có bụi hoặc mảnh vụn ở nơi đặt nắp chắn bụi.
12. Lắp các cột mới vào thiết bị ngay sau khi tháo nắp chắn bụi.

KHÔNG để lộ các đầu cột.

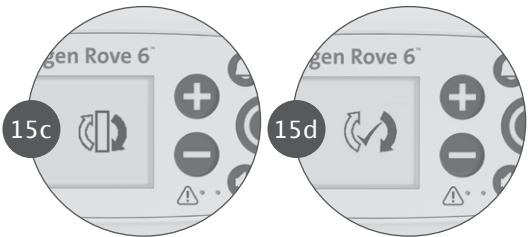
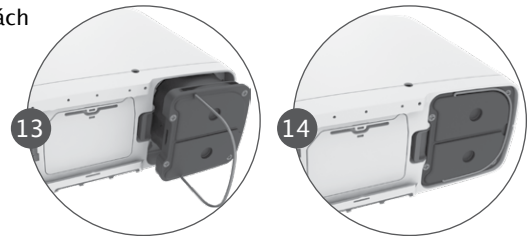


13. Đẩy các cột cho đến khi chốt phát ra tiếng tách có thể nghe thấy và quay về vị trí đóng.
14. Đẩy và gấp phần tay kéo bằng kim loại xuống mặt đáy của cột.

QUAN TRỌNG: Bạn cần thông báo cho thiết bị rằng bạn đã thay các cột. Điều này có thể được thực hiện thông qua chính thiết bị hoặc thông qua Ứng dụng Inogen Connect.

15. Thiết lập lại các cột thông qua thiết bị

- a. Kết nối thiết bị với nguồn AC nhưng **KHÔNG** bật nguồn thiết bị.
- b. Nhấn và giữ nút dấu cộng (+) và (-) trong 5 giây. Màn hình sẽ hiển thị biểu tượng thông tin 'thiết lập lại bình phân tử lọc oxy'.
- c. Nhấn các nút khi biểu tượng 'thiết lập lại bình phân tử lọc oxy' được hiển thị trên màn hình.
- d. Nhấn nút chuông một lần. Màn hình sẽ hiển thị biểu tượng thông tin 'thiết lập lại bình phân tử lọc oxy thành công'.
- e. Nhấn và giữ nút nguồn để bật thiết bị.



16. Thiết lập lại các cột thông qua Ứng dụng Inogen Connect

- a. Mở Ứng dụng Inogen Connect trên thiết bị di động hoặc máy tính bảng của bạn.
- b. Điều hướng đến màn hình Nâng cao.
- c. Nhấp vào *Thông tin Bổ sung*.
- d. Nhấp vào nút *Thiết lập lại Cột*.



10.6 CHĂM SÓC VÀ BẢO DƯỠNG PIN

Cần chăm sóc đặc biệt để đảm bảo pin lithium-ion có hiệu suất phù hợp và tuổi thọ cao. Chỉ sử dụng pin tương thích với thiết bị của bạn.

- **Bảo quản nơi Khô ráo:** Luôn để pin xa các chất lỏng. Nếu pin bị ướt, hãy ngừng sử dụng ngay lập tức và thải bỏ pin đúng cách.
- **Ảnh hưởng của nhiệt độ đến hiệu suất của pin:** Pin cung cấp năng lượng cho thiết bị trong hầu hết mọi điều kiện môi trường. Để kéo dài thời gian sử dụng của pin, tránh chạy ở nhiệt độ thấp hơn 41 °F (5 °C) hoặc cao hơn 95 °F (35 °C) trong thời gian dài.
- **Bảo quản Pin:** Tháo pin ra khỏi thiết bị khi không sử dụng để tránh xả pin ngoài ý muốn. Bảo quản pin ở nơi khô ráo, thoáng mát. Bảo quản với mức sạc tối thiểu là 40-50%. Nên sạc đầy pin và xả xuống 0% ít nhất 90 ngày một lần để duy trì tuổi thọ tối đa. Tránh bảo quản Pin thiết bị của bạn ở nhiệt độ quá cao, dưới -4 °F (-20 °C) hoặc trên 140 °F (60 °C), trong bất kỳ khoảng thời gian nào.
- **Thải bỏ Pin:** Chỉ được bỏ pin vào thùng chứa dành cho pin di động thải loại khi chúng đã được xả hết hoặc khi đã thực hiện các biện pháp phòng ngừa đoản mạch trong trường hợp pin không được xả hết (ví dụ: cách điện các cực bằng băng dính). Giống như tất cả các loại pin sạc, pin lithium-ion có thể tái chế và không bao giờ được đốt.

10.7 THAY CẦU CHÌ CẤP NGUỒN DC (RP-125)

Cấp nguồn DC có cầu chì. Nếu cấp nguồn DC đang được sử dụng với nguồn điện ổn đã xác định và thiết bị không nhận được điện, có thể cần phải thay cầu chì.

Để thay cầu chì:

1. Tháo phần đầu bằng cách tháo vít bộ giữ.
Sử dụng một công cụ nếu cần thiết.
2. Tháo bộ giữ, phần đầu và cầu chì.
3. Phải để nguyên lò xo bên trong vỏ bộ điều hợp.
4. Nếu lò xo bị tháo ra, hãy thay lò xo trước khi lắp cầu chì thay thế.
5. Lắp cầu chì thay thế.
6. Lắp ráp lại phần đầu.
7. Đảm bảo vòng của bộ giữ được lắp đúng cách và siết chặt.



CẢNH BÁO

- **NGUY CƠ NGHỆT THỞ:** các bộ phận nhỏ lộ ra khi thay cầu chì, để xa tầm tay trẻ nhỏ và vật nuôi.
- **KÍCH CỠ CẦU CHÌ RẤT QUAN TRỌNG:** kích cỡ cầu chì thay thế không chính xác có thể dẫn đến hỏa hoạn hoặc không bảo vệ thiết bị được đầy đủ. Chỉ thay thế bằng cầu chì cùng loại và cùng định mức.
- **DIỆN GIẬT:** ngắt kết nối cáp hoàn toàn trước khi cố gắng thay đổi cầu chì.
- Không treo bất kỳ loại phụ kiện hoặc giá đỡ phụ kiện nào lên phích cắm hoặc cáp.

11. SỬA CHỮA & THẢI BỎ THIẾT BỊ

11.1 SỬA CHỮA

Không tìm cách sửa chữa thiết bị trừ khi có quy định khác trong hướng dẫn sử dụng này. Liên hệ với nhà cung cấp thiết bị của bạn hoặc Inogen để được hỗ trợ.

11.2 THẢI BỎ

Tuân thủ các quy định quản lý tại địa phương về việc thải bỏ và tái chế thiết bị và phụ kiện. Nếu các quy định về Rác thải Thiết bị Điện và Điện tử (Waste Electrical and Electronic Equipment, WEEE) được áp dụng, thì không được thải bỏ cùng với rác thải đô thị chưa được phân loại. Trong phạm vi Châu Âu, hãy liên hệ với Đại diện được Ủy quyền của Liên minh Châu Âu (European Union, EU) để được hướng dẫn thải bỏ. Pin chứa các cell lithium-ion và nên được tái chế. Không được đốt pin.

12. THÔNG SỐ KỸ THUẬT VÀ SẢN PHẨM

12.1 THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Máy tạo Oxy Di động Inogen Rove 6 (Mẫu máy # IO-501)	
Cách điện	Tháo cáp đầu vào DC khỏi cả thiết bị cũng như bộ pin.
Kích thước với pin tiêu chuẩn	7,18 x 3,27 x 8,14 (18,24 x 8,31 x 20,68)
Kích thước với pin mở rộng	7,18 x 3,27 x 9,02 (18,24 x 8,31 x 22,91)
Trọng lượng với pin tiêu chuẩn	4,8 pound (2,2 kg)
Trọng lượng pin mở rộng	5,8 pound (2,6 kg)
Mức âm thanh danh nghĩa	39 dBA điển hình ở cài đặt 2 (MDS-Hi) Công suất âm thanh tối đa của hệ thống là 62 dBA Áp suất âm thanh tối đa của hệ thống là 54 dBA Áp suất âm thanh báo động thấp nhất điển hình là 62,3 dBA (Được đo trong túi đựng) Áp suất âm thanh báo động cao nhất điển hình là 67,5 dBA (Được đo trong túi đựng) (Áp suất âm thanh được đo ở 1 mét theo ISO 3744)
Thời gian làm nóng máy	2 phút
Nồng độ oxy*	90% + 6% và - 3% ở mọi cài đặt
Độ nhạy áp lực kích hoạt hô hấp	<0,12 cm H2O
Cài đặt kiểm soát lưu lượng	Cài đặt liều xung 1,2,3,4,5,6
Áp suất đầu ra tối đa	< 28,9 PSI (199 kPa)
Nguồn AC	100 đến 240 VAC, 50 đến 60 Hz Cảm biến tự động 2,0 - 1,0 A
Nguồn DC	13,5-15,0 VDC, 100W Điện áp tối đa: 12,0 to 16,8 VDC (+ 0,5)
Loại pin	Lithium-ion
Pin sạc:	12,0 đến 16,8 VDC (\pm 0,5V)
Thời gian sạc lại pin	Tiêu chuẩn (BA-500 & BA-508): tối đa 3 giờ Mở rộng (BA-516): tối đa 4 giờ
Nhiệt độ vận hành**	41 đến 104 °F (5 đến 40 °C)
Độ ẩm vận hành	15% đến 90%, không ngưng tụ
Áp suất khí quyển vận hành	70 kPA đến 106 kPA
Độ cao vận hành**	0 đến 10.000 feet (0 đến 3048 mét)

Máy tạo Oxy Di động Inogen Rove 6 (Mẫu máy # IO-501)

Nhiệt độ vận chuyển và bảo quản	-13 đến 158 °F (-25 đến 70 °C)
Độ ẩm vận chuyển và bảo quản	Lên đến 90%, không ngưng tụ Bảo quản trong môi trường khô ráo
Độ không đảm bảo của phép đo:	Âm lượng xung: $\pm 15\%$ âm lượng định mức Áp suất: $\pm 0,03$ psig (Chung) / $\pm 0,05$ cm H ₂ O (Độ nhạy Kích hoạt Hồ hấp) Nồng độ oxy: $\pm 3\%$ (không tính đến nhiệt độ, áp suất khí quyển và thời gian hiệu chuẩn thiết bị đo lường)

*Dựa trên áp suất khí quyển là 101,3 kPa (14,69 psi) ở 20 °C (68 °F) & Khô (Khô ở mức Nhiệt độ và Áp suất Tiêu chuẩn (Standard Temperature and Pressure Dry - STPD)).

**Việc vận hành ngoài các thông số kỹ thuật vận hành này có thể hạn chế khả năng đáp ứng thông số kỹ thuật về Nồng độ Oxy của máy tạo oxy ở cài đặt lưu lượng lít cao hơn.

12.2 CÀI ĐẶT LƯU LƯỢNG CHO KHỐI LƯỢNG XUNG**Khối lượng Xung của Inogen Rove 6 trên mỗi Cài đặt Lưu lượng (mL/hoi thở $\pm 15\%$ theo ISO 80601-2-67)**

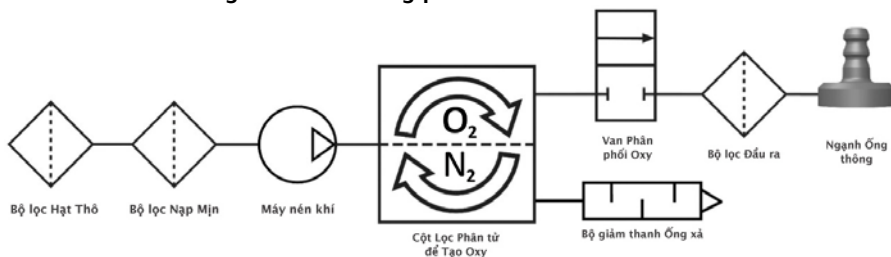
NHỊP THỞ MỖI PHÚT	1	2	3	4	5	6
10	21,0	42,0	63,0	84,0	105,0	126,0
15	14,0	28,0	42,0	56,0	70,0	84,0
20	10,5	21,0	31,5	42,0	52,5	63,0
25	8,4	16,8	25,2	33,6	42,0	50,4
30	7,0	14,0	21,0	28,0	35,0	42,0
35	6,0	12,0	18,0	24,0	30,0	36,0
40	5,25	10,5	15,75	21,0	26,25	31,5
TỔNG KHỐI LƯỢNG TRÊN MỖI PHÚT (ML/PHÚT)	210	420	630	840	1050	1260

THẬN TRỌNG

- Cài đặt của các mẫu máy hoặc nhãn hiệu thiết bị trị liệu oxy khác có thể không tương ứng với cài đặt của thiết bị này.
- Cài đặt của thiết bị này có thể không tương ứng với cài đặt dành cho các thiết bị cung cấp oxy lưu lượng liên tục.

SƠ ĐỒ KHÍ NÉN

Quá trình tuần hoàn không khí từ trái sang phải



12.3 THÔNG TIN VỀ KHẢ NĂNG TƯƠNG THÍCH ĐIỆN TỪ (ELECTROMAGNETIC COMPATIBILITY, EMC)

CẢNH BÁO

- Việc sử dụng các phụ kiện, bộ chuyển đổi và cáp không phải do nhà sản xuất thiết bị này chỉ định hoặc cung cấp có thể dẫn đến tăng phát xạ điện từ hoặc giảm khả năng miễn nhiễm điện từ của thiết bị này và dẫn đến việc hoạt động không đúng cách.
- Tránh tiếp xúc với các nguồn nhiễu điện từ (electromagnetic interference, EMI) đã biết như thấu nhiệt, tán sỏi, đốt điện bằng que, Nhận dạng Tần số Vô tuyến (Radio Frequency Identification, RFID) và các hệ thống bảo mật điện từ như hệ thống giám sát chống trộm/đồ điện tử, máy dò kim loại. Lưu ý rằng sự hiện diện của thiết bị RFID có thể không rõ ràng. Nếu nghi ngờ xảy ra tình trạng nhiễu như vậy, hãy thay đổi vị trí thiết bị nếu có thể để tối đa hóa khoảng cách.
- Không nên sử dụng thiết bị liên lạc Tần số Vô tuyến (Radio Frequency, RF) di động (bao gồm các thiết bị ngoại vi như cáp ăng-ten và ăng-ten ngoài) cách bất kỳ bộ phận nào của thiết bị không quá 30 cm (12 inch), kể cả cáp do nhà sản xuất chỉ định. Nếu không, có thể dẫn đến suy giảm hiệu suất của thiết bị này.
- Không nên sử dụng thiết bị liền kề hoặc xếp chồng lên các thiết bị khác. Nếu cần sử dụng liền kề hoặc xếp chồng lên nhau, thiết bị phải được quan sát để xác minh là hoạt động bình thường. Nếu không hoạt động bình thường, phải di chuyển thiết bị hoặc các thiết bị khác đi.

Cần lắp đặt và sử dụng thiết bị điện y tế theo thông tin về EMC trong hướng dẫn này.

Thiết bị này đã được thử nghiệm và tuân thủ các giới hạn về EMC được quy định trong IEC 60601-1-2. Các giới hạn này được thiết kế nhằm đem lại sự bảo vệ hợp lý chống nhiễu điện từ trong môi trường nhà ở điển hình.

Máy tạo oxy này chứa mạch tích hợp (integrated circuit, IC) Mô-đun Bộ phát: 2417C-BX31A. Chứa ID FCC: N7NBX31A. Thiết bị này tuân thủ Phần 15 trong quy tắc của FCC. Hoạt động phải tuân theo hai điều kiện sau: (1) thiết bị này không được gây nhiễu có hại và (2) thiết bị này phải chấp nhận bất kỳ nhiễu nào nhận được, kể cả nhiễu có thể gây ra hoạt động không mong muốn.

12.4 HƯỚNG DẪN VÀ TUYÊN BỐ CỦA NHÀ SẢN XUẤT – MIỄN NHIỄM ĐIỆN TỪ:

Máy tạo oxy được thiết kế để sử dụng trong môi trường điện từ tại nhà, cơ quan, phương tiện và các phương thức đi lại khác. Người dùng phải đảm bảo sử dụng máy tạo oxy trong môi trường như vậy. Trong quá trình kiểm tra khả năng miễn nhiễm được chỉ định bên dưới, Rove 6 sẽ tiếp tục cung cấp oxy trong phạm vi thông số kỹ thuật.

Thử nghiệm Khả năng miễn nhiễm	Cấp độ Thử nghiệm theo IEC 60601	Hướng dẫn về Môi trường Điện từ
Tiến hành RF IEC 61000-4-6	3 mô-đun điều chỉnh điện áp (voltage regulation modulator, Vrm) 150 kHz đến 80 MHz 6Vrm ISM và tần số nghiệp dư	Máy tạo Oxy Di động Rove 6 phù hợp với môi trường điện từ tại nhà, cơ quan, phương tiện, tàu hỏa, máy bay, thuyền và các môi trường di chuyển điển hình khác.
Bức xạ RF IEC 61000-4-3	10V/m 80 MHz đến 2,7 GHz	
Xả tĩnh điện (Electrostatic discharge, ESD) IEC 61000-4-2	± 8 kV tiếp điểm ± 2, 4, 6, 8 và 15 kV không khí	Sàn nhà phải bằng gỗ, bê tông hoặc gạch men. Nếu sàn nhà được phủ bằng vật liệu tổng hợp, độ ẩm tương đối ít nhất phải là 30%.

Thử nghiệm Khả năng miễn nhiễm	Cấp độ Thử nghiệm theo IEC 60601	Hướng dẫn về Môi trường Điện từ
Quá độ/đột biến nhanh về điện IEC 61000-4-4	± 2 kV đối với đường dây nguồn điện	Chất lượng nguồn điện phải là chất lượng tại nhà, cơ quan, phương tiện hoặc các môi trường di chuyển và di động điển hình khác.
Đột biến IEC 61000-4-5	± 1 kV (các) đường dây đến (các) đường dây	Chất lượng nguồn điện phải là chất lượng tại nhà, cơ quan, phương tiện hoặc các môi trường di chuyển và di động điển hình khác.
Sụt áp, gián đoạn ngắn và biến thiên điện áp trên đường dây đầu vào nguồn điện IEC 61000-4-11	0% UT cho chu kỳ 0,5 ở 0°, 45°, 90°, 135°, 180°, 225°, 270° và 315°. 0% UT cho chu kỳ 1 70% UT cho chu kỳ 25/30 0% UT cho chu kỳ 200/300	Chất lượng nguồn điện phải là chất lượng tại nhà, cơ quan, phương tiện và các môi trường di động và di chuyển điển hình khác. Nếu yêu cầu Rove 6 hoạt động liên tục trong thời gian nguồn điện bị gián đoạn, thì người dùng nên cấp nguồn cho thiết bị từ nguồn điện liên tục.
Tần số nguồn (50/60 Hz) Từ trường IEC 61000-4-8	30 A/m	Từ trường tần số nguồn phải ở các mức đặc trưng tại nhà, cơ quan, phương tiện và các môi trường di động điển hình khác nhau. Từ trường tần số nguồn từ các thiết bị thông thường trong nhà dự kiến sẽ không ảnh hưởng đến thiết bị.

LƯU Ý: UT là điện áp nguồn a.c. trước khi áp dụng mức thử nghiệm.

12.5 HƯỚNG DẪN VÀ TUYÊN BỐ CỦA NHÀ SẢN XUẤT - PHÁT XẠ ĐIỆN TỪ

Máy tạo oxy được thiết kế để sử dụng trong nhà, cơ quan, phương tiện và các môi trường di chuyển và di động khác. Người dùng phải đảm bảo sử dụng máy tạo oxy trong môi trường như vậy.

Thử nghiệm Phát xạ	Tuân thủ	Hướng dẫn về Môi trường Điện từ
Phát xạ RF CISPR 11	Nhóm 1	Máy tạo oxy chỉ sử dụng năng lượng RF cho chức năng bên trong. Do đó, lượng phát xạ RF của máy rất thấp và không có khả năng gây nhiễu cho các thiết bị lân cận.
Phát xạ RF CISPR 11	Loại B	Máy tạo oxy phù hợp để sử dụng trong tất cả các cơ sở, kể cả các cơ sở trong nước và những cơ sở được kết nối trực tiếp với mạng lưới cung cấp điện hạ thế công cộng cung cấp cho các tòa nhà được sử dụng cho mục đích sinh hoạt.
Phát xạ Hòa hòa IEC 61000-3-2	Nhóm A	
Biến động điện áp/phát xạ chập chờn IEC 61000-3-3	Tuân thủ	

THIẾT BỊ CÁCH ĐIỆN

Nguồn điện bên ngoài cung cấp phương tiện để cách điện nơi đầu vào AC được tích hợp vào nguồn điện.

13 GIAO TIẾP KHÔNG DÂY, THÔNG SỐ KỸ THUẬT & TUẦN THỦ


13.1 BLUETOOTH NĂNG LƯỢNG THẤP (BLUETOOTH LOW ENERGY, BLE) CỦA BLUETOOTH SPECIAL INTEREST GROUP (SIG) CÓ TỐC ĐỘ CƠ BẢN/TỐC ĐỘ DỮ LIỆU NÂNG CAO (BASIC RATE/ENHANCED DATA RATE, BR/EDR) BLUETOOTH

Thông số kỹ thuật	Đặc trưng
Tuần thủ tiêu chuẩn	BR/EDR và BLE Bluetooth™ 4.2
Công suất đầu ra bức xạ RF hiệu dụng	7 dBm
Phạm vi hoạt động	≤ 7,62m
Điều chế	DQPSK & DPSK
Băng thông của phần nhận	2,400 đến 2,485 GHz

Xem các tuyên bố của FCC, Canada và Đài Loan

13.2 THÔNG TIN PHÊ DUYỆT BỘ PHÁT

Quốc gia	Phê duyệt
Hoa Kỳ	ID FCC: N7NBX31A
Canada	ISED: 2417C-BX31A - IC: 12246A-BM71S2 - HVIN: BM71BLES1FC2
Châu Âu	CE
Hàn Quốc	KCC: R-C-SWK-BX31A



13.3 KHẢ NĂNG GÂY NHIỀU SÓNG VÔ TUYẾN/TRUYỀN HÌNH

Quốc gia	Tuyên bố
Hoa Kỳ	<ul style="list-style-type: none">Thiết bị này đã được thử nghiệm và tuân thủ các giới hạn dành cho thiết bị kỹ thuật số Loại B, theo Phần 15 của Quy tắc của FCC.Các giới hạn này được thiết kế để cung cấp biện pháp bảo vệ hợp lý chống lại nhiễu có hại trong hệ thống lắp đặt dân dụng. Thiết bị này tạo ra, sử dụng và có thể phát xạ năng lượng tần số vô tuyến. Nếu không được lắp đặt và sử dụng theo hướng dẫn, thiết bị có thể gây nhiễu có hại cho liên lạc vô tuyến. Tuy nhiên, không có gì đảm bảo rằng nhiễu sẽ không xảy ra trong một cài đặt cụ thể. Nếu thiết bị này gây nhiễu có hại cho việc thu sóng vô tuyến hoặc truyền hình, loại nhiễu này có thể xác định bằng cách tắt và bật thiết bị, thì người dùng nên thử khắc phục nhiễu bằng một hoặc nhiều biện pháp sau:<ul style="list-style-type: none">Xoay hoặc di chuyển các ăng ten thu.Tăng khoảng cách giữa các thiết bị và bộ thu.Kết nối thiết bị vào ổ cắm trên mạch khác với mạch mà bộ thu được kết nối.Tham khảo ý kiến của đại lý hoặc kỹ thuật viên có kinh nghiệm về radio/TV để được trợ giúp.

Quốc gia	Tuyên bố
Canada	<p>Thiết bị này chứa (các) bộ phát/bộ thu được miễn giấy phép tuân thủ (các) RSS được miễn giấy phép của Cơ quan Đối mới, Khoa học và Phát triển Kinh tế Canada. Hoạt động phải tuân theo hai điều kiện sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Thiết bị này có thể không gây nhiễu. • Thiết bị này phải chấp nhận bất kỳ nhiễu nào, kể cả nhiễu có thể khiến thiết bị hoạt động không như mong muốn.
Đài Loan	<p>注意！ 依據 低功率電波輻射性電機管理辦法 第十二條 經型式認證合格之低功率射頻電機， 非經許可， 公司、商號或使用者均不得擅自變更頻率、加大 功率或變更原設計 之特性及功能。 第十四條 低功率射頻電機之使用不得影響飛航安 全及干擾合法通信； 經發現有干擾現象時，應立即停用，並改善至無 干擾時方得繼續使用。 前項合法通信，指依電信規定作業之無線電信。 低功率射頻電機須忍受合法通信或工業、科學及 醫療用電波輻射性 電機設備之干擾。</p>

14. TUYÊN BỐ VỀ BẢO HÀNH CÓ GIỚI HẠN

Thiết bị được bảo hành 3 năm (tham khảo hóa đơn của khách hàng). Sản phẩm được Inogen bảo hành không có khuyết về vật liệu và tay nghề trong điều kiện sử dụng và bảo dưỡng bình thường và khi được bảo trì đúng cách trong thời gian quy định trong tuyên bố bảo hành được cung cấp cùng với Sản phẩm, thời hạn này sẽ bắt đầu vào Ngày Giao hàng Gốc. Theo cách sử dụng ở đây, “Ngày Giao hàng Gốc” có nghĩa là ngày mà ban đầu Inogen giao Sản phẩm cho Khách hàng. Các bảo hành dưới đây chỉ được Inogen cấp cho Khách hàng mua Sản phẩm gốc và không thể chuyển nhượng. Biên lai mua Sản phẩm gốc của Khách hàng và bằng chứng nhận dạng là bắt buộc để bảo hành có giới hạn dưới đây có hiệu lực. Để bảo hành có giới hạn được nêu ở đây có hiệu lực, Khách hàng phải kiểm tra từng Sản phẩm trong vòng hai (2) ngày kể từ ngày giao hàng và trước khi Sản phẩm đó được sử dụng. Khách hàng đồng ý rằng các bảo hành do Inogen đưa ra đối với Sản phẩm tùy thuộc vào việc sử dụng Sản phẩm theo hướng dẫn được Inogen cung cấp và việc không làm như vậy sẽ làm mất hiệu lực bảo hành. Theo quyết định riêng của Inogen, trách nhiệm pháp lý duy nhất của Inogen cùng biện pháp khắc phục độc quyền và duy nhất cho Khách hàng phát sinh từ hoặc liên quan đến Sản phẩm, bao gồm cả việc vi phạm bảo hành, được giới hạn ở việc sửa chữa hoặc thay thế Sản phẩm hoặc một phần của Sản phẩm, với chi phí trả lại cho Inogen thuộc về Khách hàng. Bảo hành này sẽ chỉ áp dụng nếu Khách hàng thông báo cho Inogen bằng văn bản về việc Sản phẩm có khuyết ngay sau khi phát hiện ra khuyết và trong thời hạn bảo hành. Sản phẩm chỉ có thể được Khách hàng trả lại và chỉ khi có kèm theo số tham chiếu ủy quyền trả lại hàng hóa (return merchandise authorization, RMA) do Inogen cấp. Inogen sẽ không chịu trách nhiệm cho bất kỳ cáo buộc vi phạm bảo hành nào mà Inogen xác định là phát sinh từ nguyên nhân ngoài phạm vi bảo hành. Inogen sẽ đưa ra quyết định cuối cùng về sự tồn tại và/hoặc nguyên nhân của bất kỳ khuyết nào chịu cáo buộc.

Cột, pin sạc, túi đựng và phụ kiện nguồn chỉ được bảo hành trong thời hạn 1 năm.

Để biết tuyên bố bảo hành đầy đủ, vui lòng truy cập inogen.com/warranty

15. NHÃN HIỆU VÀ TUYÊN BỐ TỪ CHỐI TRÁCH NHIỆM

15.1 NHÃN HIỆU

Tất cả các nhãn hiệu đều là tài sản của chủ sở hữu tương ứng.

15.2 TUYÊN BỐ TỪ CHỐI TRÁCH NHIỆM

Thông tin trong tài liệu này đã được kiểm tra cẩn thận và được cho là đáng tin cậy. Hơn nữa, nhà sản xuất có quyền thay đổi bất kỳ sản phẩm nào nêu trong tài liệu này để cải thiện khả năng đọc, chức năng hoặc thiết kế. Nhà sản xuất không chịu bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào phát sinh từ việc ứng dụng hoặc sử dụng bất kỳ sản phẩm hoặc mạch điện nào được mô tả trong tài liệu này; họ không bao trả bất kỳ giấy phép nào thuộc quyền sáng chế của họ cũng như quyền của người khác.

15.3 TÀI LIỆU NÀY

Thông tin trong tài liệu này có thể thay đổi mà không cần thông báo trước. Tài liệu này chứa thông tin độc quyền được bảo vệ bằng bản quyền. Không được sao chép phần nào, toàn bộ hoặc một phần (ngoại trừ các đoạn trích ngắn trong các bài đánh giá và bài báo khoa học) của tài liệu này dưới bất kỳ hình thức nào mà không có sự chấp thuận trước bằng văn bản của nhà sản xuất. Đảm bảo đọc kỹ và hiểu tất cả các hướng dẫn sử dụng được cung cấp cùng với sản phẩm.

16. THÔNG TIN LIÊN HỆ

Nếu bạn có thắc mắc về thông tin trong các hướng dẫn này hoặc về việc vận hành thiết bị নয় an toàn, hãy liên hệ với nhà cung cấp thiết bị của bạn hoặc Inogen, Inc. 301 Coromar Drive, Goleta, CA 93117, USA, 1-877-466-4362.

Chuyên gia Chăm sóc sức khỏe: Để báo cáo trải nghiệm bất lợi với một sản phẩm cụ thể của Inogen, vui lòng gọi cho Trung tâm Chăm sóc Khách hàng của Inogen theo số 1-877-466-4364. Bạn cũng có thể trực tiếp báo cáo biến cố bất lợi cho Cục Quản lý Thực phẩm và Dược phẩm (Food and Drug Administration, FDA) Hoa Kỳ bằng cách gọi số 1-800-FDA-1088 hoặc truy cập <http://www.fda.gov/Safety/MedWatch>.

Người tiêu dùng: Để báo cáo trải nghiệm bất lợi với một sản phẩm cụ thể của Inogen, vui lòng gọi cho Trung tâm Dịch vụ Khách hàng của Inogen theo số 1-877-466-4364. Bạn cũng có thể trực tiếp báo cáo biến cố bất lợi cho nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe của mình hoặc Cục Quản lý Thực phẩm và Dược phẩm (FDA) Hoa Kỳ bằng cách gọi số 1-800-FDA-1088 hoặc truy cập <http://www.fda.gov/Safety/MedWatch>.

Cư dân không thuộc Hoa Kỳ: mặc dù trang web này chỉ dành cho cư dân Hoa Kỳ, các quốc gia bên ngoài Hoa Kỳ vẫn có thể áp dụng những quy trình cụ thể để giải quyết các báo cáo về biến cố bất lợi. Vui lòng liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe hoặc cơ quan y tế địa phương để biết thêm thông tin.

Nếu bạn có thắc mắc liên quan đến các sản phẩm theo kê toa của Inogen, bệnh trạng hoặc các vấn đề sức khỏe cá nhân của bạn, vui lòng liên hệ với bác sĩ hoặc nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe vì họ là người hiểu rõ nhất về bệnh trạng của bạn.



Inogen, Inc.

301 Coromar Drive
Goleta, CA 93117, USA
Số điện thoại Miễn phí: 877-466-4362
+1-805-562-0515 (Ngoài Hoa Kỳ)

Email: info@inogen.net
inogen.com

Hoa Kỳ Hoa Kỳ

THÁNG MƯỜI MỘT/2023